

NĂM THỨ BA, SỐ 105

CHỦ NHẬT 10 AVRIL 1938

Tin các báo: Nhật bản sắp dùng đến bom
vi trùng thương hàn để tặng dân Tàu.



Nhà Đạo Sĩ Nhật: — Bom vi trùng thương hàn không
công hiệu bằng thứ bom thuốc phiện này.

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHÁCH

HANOI — TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dâng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn *Nam Nǚ Bảo-Toán* đã được *Hàn Lâm viện Khoa-học bén Pháp* (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tô Nam khuyến khích! (Nam nǚ Bảo-Toán đã in lần thứ hai, giá Op.60 — ở xa gửi thêm Op.20 làm cước gửi (tất cả Op.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « Linh hóa giao ngán » hết Op.95)

SÁCH BIẾU KHÔNG — « Bảo Vệ Gia-Dinh » là một quyển sách viết công phu gồm có 6 quyển ; 1e) Bệnh nguy hiểm ; nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiểu nhì kinh giàu ; những bệnh cảm, sỏi... của trẻ — 4e) Phong linh căn bệnh : nói rõ những bệnh phong linh — 5e) Ngũ lao căn bệnh ; các bệnh ho, khái huyết, sỏi, xayễn, súc, lao... — 6e) Bài trừ mục thoái : các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phong bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hồi xin lại nhà thuốc hoặc các đại lý, ở xa gửi Op.60 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

VĂN NĂNG LINH BỒ

Thứ thuốc này rất hay, bồ cho các cơ-thể người ta rất mau chóng. « Dĩ tha tinh huyết », « bồ-nâng tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bồ cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ-thể của loài vật như : gan, livers, cao, ban long, tim, thận, óc lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý, làm thành thứ thuốc Vạn-nâng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, tần tinh thần, ham vật chất, điện-khi nhiều. Nên đời nay, ít người tuổi thoảng đời xưa, thi có « nội thương nhân ngoại » càng dễ lâm, không những thế mà lại còn tim óc cạnh tranh... biết bao nhiêu có nó làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-nâng-linh-bồ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thân hình trắng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư-lực quá độ làm tòn hai đến sức khỏe và tinh thần : người hao hem, hao mòn sức khỏe, bệnh lát luân luân, tinh thần hốt hoảng, bối rối, hay đánh trống ngực, tim gan thấp thỏm... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn-nâng-linh-bồ này bồi bồ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lén, bê đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mỏi mệt... dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay giá 1\$00.

ĐÀN BÀ BẮT BIẾU KINH

Hầu kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tim, nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng : vàng đầu, ủ tai, mỏi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nỗi hòn nứa !

Biểu kinh chung ngọc số 80, giá 1\$50 : Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

Biểu kinh bồ huyết số 21, giá 1\$00 : Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt điều hòa, đỏ da thâm thịt, khỏe mạnh luôn luôn...

BỒ PHẾ TRỪ LAO

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thi những khi thở hít không đều, nóng phổi, bức hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phổi được đều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh : khái, thau, súc, xuyễn, khặc huyết, lao, sỏi... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bồ-phế trừ lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1p00, hộp nhỏ Op.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bất cứ già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bồ-phế trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khái huyết, khặc huyết (khác nhò ra máu) — Khỏi bệnh xuyễn, súc (khó thở, tắc hơi) — khỏi bệnh ho khan — khỏi bệnh ho đờm — khỏi bệnh ho gà — phong trừ các bệnh lao phổi.

Nhà thuốc Lê-Huy-Phách đã dọn lên N° 19 Bd Gialong

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Hải-phong : Nam-tan, 100 Bonnal. Nam-dịnh : Việt-long 28 Rue Champeaux. Thanh-binh : Minh-Đức, 97 Jules Piquet. Hải-dương : Ph. 3, phố Kho Bạc. Ninh-binh : Ich tri, 41 Rue du Marché. Ba-ninh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An. Hongay : Hoàng-dảo-Quý, 5 Théâtres. Yên-bay Thiền-sinh-đường, 14 Avenue de la Gare. Cao-bằng : Lưu-đức-Vỹ 24 Galliéni. Phú-ly : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 8 Amis Courbet. Lạng-sơn : Lý-xuân-Quỳ, 10 bis Rue du Sel. Thành-hóa : Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Gia Huế. Văn-Hòa, 29 Pas Bert. Qui-nhon : Trần-văn-Thắng, Avenue Khải-Định. Nha-trang : Nguyễn-đình-Tuyên. Tuy-hòa : Thành-Tâm. Phan-rang : Bazar Tứ-sử. Phan-ri : Ich công thương cuộc. Dalat : Nam nam được phỏng. Quảng-ngãi : Lợi Hưng, Route Coloniale. Saïgon : Chùa-Liên, 228 Pont japonais. Phnom-Penh : Huỳnh-Trí, 15 Rue Obier. Kampot : Bazaar Song-Đồng. Thatkhet : Maison Chung-Ký, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại lý cai.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THU-XÃ.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN

Bồ chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bao chế rất công phu, có vị phổi tẩm phoi hàng tháng để lấy dương khí ; có vị phổi chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thakhi. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được tinh khiết tinh, và đất nhất là vị hải cầu thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận sục sinh nhiều chứng làm kìm đường sinh dục :

Bại thận : đau lưng, vàng đầu, rung tóc, ủ tai, mờ mắt, tiau menses, vàng, trong bất thường, thời thường mỗi mét.

Di urin : Khi cường dương, không cử lúc nào, tinh khí không kiên được mà liết ra.

Mông tĩnh : Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cung ra.

Hoạt tính : Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau qua. Tinh khí bắt sa nhập tử cung : Tinh khí loãng, ra rì rì, không bám vào tử cung.

Liệt dương : Gân đàn bà mà dương không cường được.

Sau khi khỏi bệnh phong linh, đau lưng, rung tóc, chảy nước mắt, ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lương nghị bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận.

LÂU, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá Op.60 (thuốc lậu) khỏi rất mau, các bệnh lậu mới mọc : tưa, buốt, dài rát, nóng bang quang, rơ mả nhiều, ủ vàng, xanh.

Lậu chuyên trị mủ số 10, giá Op.50 : Bệnh lậu kinh niên, thường hang ngay vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải di phái lại 2, 3 lần... đã chữa chay đủ các thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều, dù ít, uống thuốc « Lâu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay làm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1p.00 : Lở loét quy đầu, mọc mào ga, hoa khé, phá lở khắp người, lèn hạch lèn soai, đau xương đau tủy, mồi mọc hay đà lậu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá Op.60 : Lâu, Giang-Mai chưa tuyệt nọc, liều tiện trong đặc bát thường, có dây, có cẩn, nhoi nhói ở trong đường tiêu tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phục phát. Qui-dầu rót, dỗ, bắp thịt rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhô sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hỏa, thân thể đau mỏi, rung tóc, ủ tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mông-tinh.

Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lẫn với bồ Ngũ-tạng số 22, giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bồ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng.



9 giờ tối thứ bảy 16 Avril ở nhà Hát Lớn

sé diễn

KIM TIỀN

của VI HUYỀN ĐÁC

Giải thưởng Tự Lực Văn Đoàn về kịch — THÈ-LÙ dàn cảnh
do đoàn ÁNH SÁNG tổ chức để giúp vào quỹ

DỰNG TRẠI ÁNH SÁNG Ở PHÚC-XÁ VÀ THÔN ÁNH SÁNG Ở VOI PHỤC.

Hiện đã có bán vé ở các nơi.

Sẽ không quyên tiền và không bán chương trình — Có nhiều trò vui phụ rất hay.

CHÍNH TRỊ VÀ ĐÀNG PHÁI

Chủ nghĩa xã-hội

(Tiếp theo)

CHỦ NGHĨA xã hội khoa học (Socialisme Scientifique) của Karl Marx và Engels ra đời không bao lâu đã đánh đổ những chủ nghĩa xã hội duy tâm (Socialisme utopique ou idéaliste), khiến những chủ nghĩa ấy trở nên những mộng tưởng lú mờ trong trí nhớ mọi người. Rồi, chưa đầy một thế kỷ, đã thành ra một sức mạnh đầy hứa hẹn, cả hoàn cầu đều chú ý và chính phủ nào cũng phải cân nhắc tới.

Đặc điểm của chủ nghĩa ấy là một điều phát minh của Karl Marx về phương diện xã hội. Theo Marx, trong lịch sử của loài người, sự cần thiết nhất, là chế độ kinh tế, chế độ xuất sản. Anh hưởng của chế độ ấy đối với người đời rất là to tát, rất là mãnh liệt. Quan niệm của người đời về đủ các phương diện: luân lý, đạo giáo, triết lý, nghệ thuật, đều thay đổi theo sự thay đổi về kinh tế của xã hội. Một thí dụ: hồi còn chế độ nô lệ, một nhà triết lý có thiên tài, ông Aristote, mà cũng coi chế độ ấy là một sự dĩ nhiên, và đã có thể tưởng rằng trời sinh ra một giống người chuyên di làm nô lệ. Luân lý thời ấy thật đã khác luân lý thời nay vậy.

Trong những chế độ kinh tế mà nhân loại đã trải qua, Marx nhận ra rằng những giai cấp quyền lợi tương phản không lúc nào không cùng nhau tranh đấu. Thậm chí ta có thể nói rằng lịch sử của xã hội nào cũng vậy, chỉ là lịch sử cuộc tranh đấu của giai cấp. Dưới chế độ nô lệ, cũng như dưới chế độ phong kiến, giai cấp áp chế với giai cấp bị áp chế không lúc nào quên sự tranh dành quyền lợi; giai cấp áp chế thi cố tình mưu tọa hưởng những công cuộc của giai cấp bị áp chế, còn giai cấp này thi cố sức đòi những quyền lợi bị đoạt; cuộc tranh dành có khi rõ ràng có khi ngầm ngầm, nhưng bao giờ cũng đến một kết quả giống nhau: hoặc là cả hai giai cấp bị diệt vong,

hoặc là có một cuộc cách mệnh thay đổi hẳn xã hội.

Chế độ nô lệ, hay chế độ phong kiến sở dĩ sinh tồn được là vì hợp với trình độ tiến hóa của loài người về những thời ấy. Nhưng đến lúc người ta nghiệm thấy công nhân tự do có ích, làm lợi hơn là công nhân nô lệ, hay bỏ buộc, chế độ nô lệ và chế độ phong kiến phải tiêu diệt.

Ngày xưa, ngàn năm về trước, trong xã hội nào cũng phân chia ra làm nhiều đẳng cấp, tôn ti trật tự rất phân minh. Xã hội trưởng giả hay tư bản hiện thời, thay vào xã hội phong kiến, không làm mất sự tương phản của các giai cấp, mà chỉ lấy những giai cấp mới thay vào những giai cấp cũ, và vì thế, ta thấy hiện ra những thê tài mới của sự giai cấp tranh đấu. Nhưng đặc sắc của xã hội tư bản, là làm cuộc tranh đấu trở nên dồn dập hơn. Xã hội càng ngày càng thấy chia ra làm hai phái lớn kình địch nhau: là tư bản và lao động.

Sự giao thông càng ngày càng tiện lợi, công nghệ, thương mại trở nên phát đạt một cách không ngờ, nên xã hội phong kiến đã nát rã mau chóng. Lối xuất sản cũ bằng tiêu công nghệ không hợp thời nữa vì không đủ lực cung cấp cho các thị trường. Các xưởng máy thành lập, các điều phát minh về khoa học đem áp dụng vào sự xuất sản, mở một kỷ nguyên mới. Người ta có thể nói máy móc đã làm một cuộc cách mệnh lớn trong xã hội. Sự xuất sản không còn giữ cái thê tài cũ nữa: làm một đôi giày, ngày xưa một người thợ đóng gó, khâu mũi, nhưng trong một xưởng làm giày ngày nay, thợ chia việc ra mà làm chung với máy móc. Đại công nghệ ngày nay đã thay vào tiêu công nghệ, và thay vào những chủ xưởng nhỏ là những nhà tư bản giàu có hàng úc triệu đứng cai quản hàng ngàn vạn

công nhân, bán đồ hàng cho khắp cả thế giới. Như vậy, chế độ tư bản cũng chỉ là sự kết thúc dĩ nhiên của sự tiến hóa của loài người về mặt kinh tế.

Bị áp chế ở dưới chế độ phong kiến, giai cấp tư bản dần dà trở nên mạnh và lần lần dứt lại những quyền lợi của mình. Cho đến thời đại công nghệ, là lúc giai cấp tư bản đoạt được quyền chính, thì chính phủ chỉ còn là một ban quản trị quyền lợi của giai cấp ấy. Giai cấp tư bản từ đó tự tóm lấy độc quyền về các đồ dùng đắt xuất sản: quyền sở hữu về tài sản, về máy móc đều dần dà vào tay họ cả. Quyền sở hữu ấy đã vào trong tay họ, lẽ tự nhiên là họ ngồi không đê hưởng kết quả sự cần lao của giai cấp trong đổi, giai cấp lao động. Những giai cấp khác trong xã hội, giai cấp trung lưu, những nhà tiêu công nghệ, các nhà thương mại nhỏ, dần dà bị sự cạnh tranh không bờ bến của giai cấp tư bản làm tiêu diệt; họ cố nhiên là không đương đầu nổi và sẽ bắt buộc trở nên bọn vô sản bán sự cần lao của mình để nuôi thân.

Rút cục lại, trong xã hội chỉ còn, một bên những công nhân vô sản, và một bên, những nhà tư bản ngồi ăn.

Giai cấp công nhân — hay lao động — là những thợ thuyền chỉ có thể sống được khi nào có việc làm, và chỉ có việc làm khi nào sự cần lao của họ có lợi cho tư bản. Sự cần lao ấy hóa ra một hàng hóa, nghĩa là giá trị sẽ lên xuống tùy theo sự cạnh tranh: nếu có nhiều người xin làm, và chỉ làm có ít, lẽ tự nhiên công nhân giá sẽ trở nên rất rẻ. Việc chia công việc trong các xưởng máy và việc dùng máy móc làm cho sự cần lao càng mất giá trị: là vì công việc trở nên dễ dàng, ai làm cũng được. Cho nên, dần dà tiền công của thợ thuyền chỉ còn là số tiền cần dùng để họ nuôi thân và nuôi con. Ngoài ra, là tiền lãi.

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hàng tuần...

DÂN TRUNG-HOA cũng như nhiều ông chồng Á-dông hiện nay có ba bà vợ: bà chánh thất Trung-Uơng, bà hai Bắc-binh và bà ba Nam-kinh.

Bà bà đánh ghen lẩn nhau lung tung. Bà cả đánh ghen hai bà kia, đã dành. Hai bà này, hai chị em ruột cùng lấy lẽ một chồng mà cũng ghen nhau nốt mới là một sự lạ. Cho hay:

Chồng chung chưa dẽ ai chiều
cho ai

Xưa nay vẫn thế.

Rồi chồng sau này sẽ về một mình bà nào, điều đó chưa rõ, vì ba bà nghe chừng cùng góm ghiếc cỏ.

Bà cả thì tuy yếu thế, tuy nay dây mai đó, không có chỗ ở nhất định, nhưng được người ta coi là bà vợ chính thức.

Còn hai bà kia vẫn không được các nước ngoài nhân biết đến, tuy các bà, nhất là bà hai, đương quyền hành hống hách, vì có vây cánh rất mạnh, vì có bạn ngoại thích Phù-tang giúp đỡ, bệnh vực hăng hái.

Đứng tưởng
dân Phù-tang

chỉ giúp hai bà vợ lê kia bằng binh lực. Họ giúp cả bằng văn chương nữa. Vừa rồi họ in ra hàng triệu truyện đơn, lời văn thống thiết, đổi chơi nữa, để gửi cho dân Trung Hoa, gửi cho ông chồng Trung Hoa, mà xui ông bỏ phảng bà vợ cả của ông đi để cùng hai bà vợ lê xinh đẹp hưởng hòa bình vĩnh viễn.

Cũng như mọi bức thư nặc danh mách một việc ngoại tình, bức thư thống thiết của bạn vây cánh bà hai, bà ba tố cáo bà cả có một anh tình nhân rất đáng ghê sợ, anh tình nhân công sản; và khuyên anh chồng luôn lành nên cùng họ « hiệp lực đả đảo cõi hoặc dân quốc chí chán chính địch nhân ». Kế đó, họ tả cái cảnh tối đèn của nhà anh tình nhân đó, hơn hai mươi năm nay lục đục không một ngày nào được « hưởng giải phóng và hạnh phúc chân chính ».

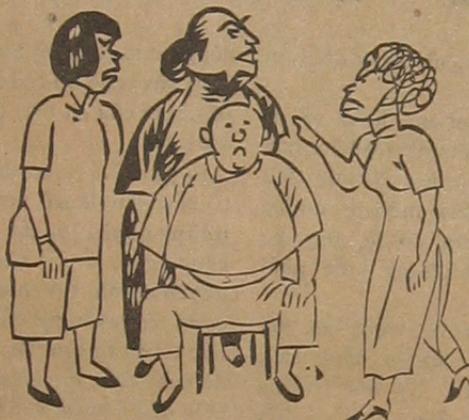
Ông chồng Trung Hoa, ông còn ngăn ngại, do dự gì mà không rắng phảng bà cả để lập bà hai lên ngôi chánh thất? Người Nhật chỉ vi nghịch đến cuộc giải phóng, đến nền hạnh phúc của ông mà cứ

phải vất vả khổ nhọc mãi. Chứ nào người Nhật có muốn cùng ông tàn hại lẫn nhau! Đây này, ông hãy nghe người Nhật đương theo Tào-Thực, một ông tổ của ông, mà ca om lên bài thơ rất cảm động :

Chữ đậm tri tác canh,
Lộc cỗ dĩ vi kẽ.
Cơ tại phẫu hạ nhiên,
Đậu tại phẫu trung khấp
Bản thi đồng cẩn sinh
Tương tiên hà thái cấp. (1)

Trong khi ấy thì máy bay Nhật đương ném trái phá từ tung đê được nghe

Đậu ở trong nỗi khóc:
Anh em cùng gốc sinh
Đun nhau tàn nhẫn thế!



Xét cho kỹ thì trời sinh ra cảnh đậu chỉ cốt để đun hạt đậu, và để nấu chè đậu cho người Nhật xơi. Nhưng xem ra đậu có nhiều hạt nhọn quá, Nhật khó lòng mà nhá trời được, tuy đã thiếu mất một số cảnh đậu khá lớn.

Khái-Hưng

(1) Trích trong bức thư của hội buôn Nhật ở Kobé gửi cho bạn Hoa-kiều Nam-dương.

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

(Tiếp theo trang trên)

Mà tiền lãi ấy, chính là số tiền mà thợ thuyền làm công không cho giai cấp tư bản vậy. Tôi muốn giải rõ hơn nữa. Với số tiền công, nhà tư bản mua sức làm việc của thợ trong một ngày hay một tuần lễ chẳng hạn, thì nhà tư bản ấy có quyền dùng sức làm việc ấy trong một ngày hay một tuần lễ. Thời kỳ dùng sức làm việc ấy chia ra làm hai phần: một phần để trả số tiền công, còn một phần thì nhà tư bản không phải trả tiền. Phần thứ hai này là tiền lãi, đảng xã hội gọi là thặng dư (plus value), nó chỉ là giá của sự cần lao không trả tiền. Chính số tiền lãi ấy, số tiền thặng dư ấy tích trữ lại mới thành ra tư bản vậy.

Tiền công càng ít, thì tư bản càng nhiều. Giai cấp lao động, vì sự cạnh tranh, đã phải bán sự cần lao theo một giá rẻ, lại bị giai cấp tư bản hạ giá ấy xuống một lần nữa. Thợ thuyền sẽ trở nên nghèo nàn mãi: nếu cứ đe vây thi xã hội tư bản cũng không thể sống được vì thế nào chẳng có lúc sinh ra nghèo khổ cùng cực trong lúc xuất sản ra rất nhiều, nhiều quá sức tiêu thụ của cả nhân loại. Một đảng, các thức ăn, đồ dùng làm ra nhiều đến nỗi đồ xuống biển không hết, một đảng, hết cả nhân loại — ngoài giai cấp tư bản — không có cơm ăn, áo mặc, sự tương phản ấy kết án chế độ tư bản một cách quyết liệt vậy.

Mỗn thoát khỏi cái kết quả khùng khiếp ấy, thì chỉ có một phương pháp, mà phương pháp ấy chỉ nhìn vào thực tế là thấy rõ. Bao nhiêu tệ hại trong xã hội đều do sự phân chia nhân loại ra làm hai giai cấp; tư bản và lao động, việc giao phó hai phần tử cốt yếu của sự xuất sản: cần lao và tư bản, vào trong tay hai hạng người khác nhau. Vậy còn gì hơn là đem thu vào một tay cần lao và tư bản, phá tan sự áp chế của một hạng người, giai cấp tư bản,

một hạng người càng ngày trở nên càng ít ỏi, — đại tư bản đập đồ dồn tiều tư bản.

Giai cấp lao động, trái lại, càng ngày càng đông, họ sẽ biết rõ giá trị của họ, họ sẽ một ngày kia đập đồ đại tư bản, lúc đó sẽ không có sự tranh đấu của giai cấp nữa, nền bình đẳng, đại đồng sẽ xuất hiện trong xã hội. Lúc đó, người ta sẽ không thể trở về được quyền sở hữu của cá nhân vì một người không thể nào làm chủ được một xưởng máy lớn, một đường xe hỏa; lúc đó chỉ còn một phương pháp: của là của chung, mà làm là làm chung.

Nói tóm lại, ta có thể nói rằng chủ nghĩa xã hội theo đuổi một mục đích: là sung công các đồ dùng để xuất sản, và dùng một phương pháp để đạt mục đích ấy: là sự tranh đấu của giai cấp, sự tranh đấu của giai cấp lao động đối với giai cấp tư bản.

Hoàng-Đạo

Tai nhà Hát-Tây tối 16 Avril 1938
Diễn kịch Kim-Tiền giúp

Đoàn « Ánh-Sáng »

Tối 16 Avril 1938, tại nhà Hát-lý Hâ-nội, ban kịch Thể-Lữ sẽ diễn vở kịch « Kim-Tiền » của Vi Huynh-Đắc, do Thể-Lữ dàn cảnh, để giúp Đoàn « Ánh-Sáng » dựng Trại Ánh-sáng ở Phúc-xá.

Đã có bán vé ngay từ bây giờ, một phần do các ủy viên Ánh-sáng bán ở các nhà, và một phần bán ở hiệu sách Thụy-ký, Pharmacie Quyền và Đoan-sở « Ánh-sáng » số 28 phố Richaud.

Vở kịch « Kim-Tiền » đã diễn ở Hải-phòng và đã được công chúng cục-lực hoan-nghênh.

HỎI CÁC BẠN

Hàng ngày đã trông thấy những cảnh đời khốn khổ, thâm đạm, không đáng sống, trong những căn nhà tối tăm, ở khắp trong nước. Hàng ngày đã động lòng

vì thấy những bệnh tật giết hại bao sinh mạng.

Đã từng tha thiết mong có một sức mạnh

trừ bỏ những cái khốn khổ gây nên bởi sự sống chui rúc trong các nhà hang chuột, đem một cảnh đời mới, sáng sủa, vui vẻ thay vào cái đời tối tăm, buồn nản của dân-nghèo. Và đã hằng ao ước có một hội

săn sóc đến sự sống của dân, giảm bớt những nỗi khổ-sở của dân, làm cho xã-hội thay đổi trước mắt.

CÁC BẠN HÃY

Mau mau giúp đỡ cho Đoàn « Ánh-Sáng » về đủ các phương diện — và ngay lúc này, mua vé kịch « Kim-Tiền » giúp Đoàn « Ánh-Sáng », để Đoàn có ngay tiền dựng Trại Ánh-Sáng.

Văn-phòng Đoàn « Ánh-Sáng »
Số 28, phố Richaud, Hanoi

BÁO MỚI

Tuần báo Chuyên Đời do ông Phạm-cao-Cửng chủ trương, đã xuất bản ngày thứ bảy 9 Avril này.

Báo quán: 15c Av. Od-Eadhal, Haiphong.

CẤP - TIẾN VĂN - ĐOÀN

TRỊ-SỰ : 7 RUE CHARRON — HANOI

ĐÃ XUẤT-BẢN : NHỮNG TÁC-PHẨM CÓ GIÁ-TRỊ

MÂT-THẦN (trinh-thám tiêu-thuyết) giá Op80

BÔNG-HOA-RỪNG và ĐỜI PHIỀU-LƯU giá toàn bộ 1.35

BÁC-SĨ MAI-ANH

của TRƯỜNG-XUÂN

KHOA-HỌC, TRINH-THÁM tiêu-thuyết

Đang ra từng cuốn nhỏ Op08

và

LOẠI SÁCH « VĂN MỚI », những truyện ngắn trộn lọc kỹ, đã được các bạn nhiệt-liệt hoan-nghênh. Mỗi tập Op05



NGU'O'I va VIEC

Đã có bán :

Tru'oc vàn móng ngua

của HOÀNG ĐẠO

Giá 0\$35

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

BÁO Xứ Sở An-nam vừa mới thán
thường một bài bình vực các
thuần phong mỹ tục của tổ quốc
đang trong một tờ báo tây. Cố nhiên
là bài ấy của ông André-Marie-Tao-
Kim-Hai, một tay biên tập của báo
Xứ Sở.

Ông Tao-kim-Hai mỉm cười một
cách cao thượng và chế riếu những
người theo chủ nghĩa Xã hội muốn
phá đỗ những nền tảng của xã-hội
nhà nho. Theo ông thì đó là một số
rất ít không có bộ óc thông minh
như bộ óc của ông Tao-kim-Hai.
Còn những người theo đạo Tống
nho thì đông hơn là lũ moi ở Phi-
châu mắc bệnh ngù do ruồi tsé-tsé
chuyển cho vậy. Ông muốn nói một
cách thâm thúy rằng quá 90 phần
trăm người An-nam còn ưa Tống
nho và theo chủ nghĩa tôn quân,
tuy rằng ông chưa hề rời khỏi đất
nước Pháp vô quân về xứ sở làm
một cuộc điều tra nhỏ. Nhưng
điều tra là phương pháp của kẻ ngu,
chỉ biết dựa vào thực tế. Ông, ông
đã được trời phú cho cái tài tiên
tri, như trời đã phú cho nhà vua
cái quyền chủ tể trong tổ quốc;
ông đã áp dụng chủ nghĩa thiên
mệnh một cách chu đáo lắm vậy.

Có lẽ vì thế mà luận điệu của ông
hình như ở cung tráng rơi xuống
cả. Ông bảo người ta muốn bỏ quan
trường, lấy những viên công chức
thay vào. Nhưng ông tự hỏi: Quan
là cái gì? Và ông tự trả lời một cách
tinh ranh: Quan là một viên công
chức. Ý ông muốn cười bọn tay
học trong nước không có một mảy
thông minh nào. Bỗng chốc, lấy
công chức thay vào, thì ngu dứt đi
rồi còn gì. May sao ở dưới, ông lại
nói đến các người thay mặt vua,
« cha mẹ dân », thành thử ra ông
lại tự thù rằng bọn tay học không
đến nỗi quá ngu như ông bảo: công
chức, công bộc của dân, kể cũng
hơi khác « cha mẹ » dân một tí.
Nhưng, dẫu sao, họ cũng là ngu. Vì
có quan trường, họ sung sướng bao
nhiều mà họ không biết: đã có cha
mẹ, lại có cha mẹ nữa để phục tòng,
còn hạnh phúc nào bằng Phượng
ngôn ta có câu: « Năm cha ba mẹ »,
ý giả đó là lý tưởng của ông Tao-
kim-Hai đấy.

Táo dương quan trường xong,
ông lại tán dương nền quan chúa
đảng kính ở nước ta, gia đình đảng
yêu của xã hội ta và làng, các làng
rất hay ho của ta. Vì người nghèo
thì đã có công diễn để chia nhau mà
hưởng hoa lợi, có cái phương pháp
« luân phiên » để cho giàu nghèo
cùng giúp đỡ nhau, còn xã hội nào
có cái diêm phúc ấy! Làm cho tôi
chỉ tiếc một điều: là ông Tao-kim-
Hai không trở nên nghèo đẽ về
cái xã hội lý tưởng ấy, và hưởng
những diêm phúc kia. Ông sẽ sung
sướng được hưởng mùi roi mây của

Bang Bạnh, hả hê nhận lấy thửa
ruộng công xấu trong khi các cu
làng chia tay nhau những thửa ruộng
tốt; ông sẽ vui mừng đi làm mướn
không công cho các nhà giàu và hỉ
hả được họ cho vay lãi nặng; ông
sẽ hí hửng ra dinh ngồi ăn phao
câu và si sụp lè ông thành hoàng,
rồi, may ra vớ được cái phẩm hàm
thì rồi ông sẽ lại hỉ hả trổ nên Bang
Bạnh, ăn trên ngôi trôc và tha hồ
ca tụng cái tôn ti trật tự trong xã
hội.

Nhưng, ông Tao-kim-Hai là người
biết hỉ sinh. Ông muốn đề cho
người khác, như người dân nghèo
ở đây, được hưởng những lạc thú
kết trên, còn ông thì đành ôm bụng,
linh hồn khổ sở mà sống trong xã
hội Pháp, cạnh sự thực hành lý
tưởng xã hội mà ông ghét. Mỗi lần,
ông khum núm bắt tay vì thương
thứ xã hội Moutet, là ông khò tam
lamin, nhưng vì lòng hỉ sinh cho tổ
quốc, nên ông đành ngậm đắng
nuốt cay, chử cái con người chỉ
mơ tưởng sự bình đẳng vô lý ấy
thì ông có coi ra mùi gì.

THÁNG BA là tháng hội hè.

Cũng vì thế, tháng ba lại là
tháng... ăn nứa. Ở Hà Đông, huyện
Thanh Oai, làng đương họp ở đình
để vào đám, các cu đang khè khà
nhâm rượu, thi lý trường khay và
đồng đằng đánh chém Tị và Nhõ,
người cùng làng, đến nỗi vỡ đầu,
gãy tay: người ta bảo là vì miếng
an. Cũng ở Hà Đông, nhưng ở hạt
Đan Phượng, mấy hôm trước, nhân
thủ hồn vi miếng thịt giữa đình,



mà Nguyễn Khánh Vinh bị người
cùng làng chém ở cổ chân; máu
ra nhiều quá, Vinh chết.

Đó là những việc thường xảy ra
giữa đình làng, các làng mà ông

Tao Kim Hai ca tụng. Thường thường
là vì tranh nhau chiếu trên, chiếu
dưới, miếng thịt to miếng thịt nhỏ,
tranh chau một ngôi thứ trong cái
tôn ti trật tự đáng yêu đáng quý
của đạo Tống Nho.

● Phúc-yan vừa mới xảy ra một
vụ linh bắn chết người.

Nguyên linh về bắt bạc ở làng
Nội Bài một đêm tối, không trăng
sao, hồi 10 giờ đêm. Rồi không biết
làm sao, linh thi bảo là vì dân làng
muốn đánh tháo cho con bạc, mười
hai phát súng nổ và bốn người dân
bị bắn chết.



Hôm thứ bảy qua, diễn lại tấn
thảm kịch, bốn người linh đều khai
một loạt rằng đều gãch súng lên
trời bắn chỉ thiên cả. Ông dự thảm
cầu tiết nói:

— Vậy ra dân ở trên trời roi
xuống cả nên mới trúng đạn của
các anh?

Lần này là lần thứ hai, người ta
bắn chỉ thiên mà hòn đạn trời trêu
nó lại đi xuống tim thân thể dân
làng mà tới. Và rồi thì dân làng sẽ
chết oan cả.

● Trong Trung báo giờ cũng có sự
lạ.

Theo báo Tiếng Dân, thì vì ông
giáo trưởng công ở Thanh-Thủy
(Nam-Dân) có tình đồng bóng,—
một sự kỳ thú trong làng giáo học—
nên nhiều phụ huynh nuôi thầy
cho con cháu học ở nhà.

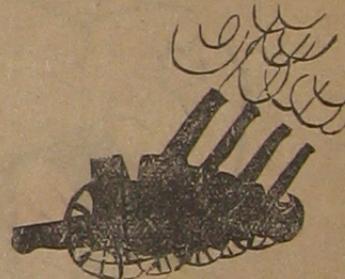
Nhưng ông Huân, được lời ông
giáo phản nản rằng trường còn ít
trẻ học, vì nhiều nhà nuôi thầy tư
bèn tu sang ông huyền. Ông này tức
thì cho gọi những người mướn thầy
dạy học ra huyền xét hỏi và phán
rằng « không xin phép, không được
nuôi thầy tư ».

Ông huyền này đã theo lối ông
Trần-bá-Vinh, tự ý bỏ khuyết một
diều khuyết điểm của luật Nam-
Triều. Hay là ông tự cho là « cha
mẹ dân » bắt dân phải theo cái lệnh
của ông, tuy cái lệnh ấy không dựa
vào một điều luật nào: đời thuở
nhà ai nuôi thầy dạy con cái
học lại phải xin phép bao
giờ. Chỉ có ở miền Trung, nơi trú
ân của xã hội cũ mà báo Xứ Sở tán
dương,— là có những sự kỳ quái
ấy. Ông thương thư bộ Giáo dục
Phạm Quỳnh dương bằng bài —
nghĩa là ông nói vậy — mìn việc
giáo dục mấy triệu người trong
Trung, có biết sự kỳ quái ấy không:
Song biết hay không biết cũng chẳng
cần gì, dân có học hay thất học
cũng chẳng cần gì, dân Trung có
ông Phạm Quỳnh là mản nguyên
rồi. Mà cho là không mản nguyên
nữa, thì cũng chịu vậy.

● **G**ẦN đây, kiều dân Tàu và nhiều
nhà báo Nam nhân được một
bản chữ hán của một người Nhật-
Bản về chiến tranh Trung-Nhật.
Lời lẽ rất là thống thiết. Phiền một
nỗi ai cũng đoán trước được: theo
bản ấy, người Nhật vẫn yêu người
Tàu lắm, chỉ muốn cho người Tàu
được đầy đủ hạnh phúc; người Tàu
sung sướng là người Nhật sung
sướng rồi. Vậy thi đánh nhau làm
chi, anh em một nhà cả. Tào Thục
ngày xưa đã có câu thơ:

Cảng đậu đan hạt đậu
Hạt đậu khóc hu hu
Cũng là chung một giống
Thui nhau nô thề ru!

Lâm li như vậy thì người Tàu
cầm lòng sao được; chắc không



còn can đảm thui người Nhật nữa.
Còn người Nhật? Người Nhật thì
khác. Có thui người Tàu cũng là vì
yêu người Tàu mà thôi.

Tú-Lý

Pour embellir vos LÈVRES...

vous cherchez vainement un rouge qui n'empâte pas, qui
ne dessèche pas qui tienne toute la journée sans laisser
de trace. Essayez le rouge « GUITARE » — tenace et sans
traces — vous ne cherchez plus. Il est en vente partout
en huit teintes lumineuses et transparentes. Le tube :
2\$50 et 1\$20 ; tube d'essai pour un mois : 0\$30.

AGENT EXCLUSIF :

Comptoir commercial

59, Rue du Chanvre — HANOI

Bàu Nghị Viên

Đại biểu nhân dân xứ Bắc ta
Đóng trò mâu hận bốn năm qua.
Nay mai nhà nước thay vai khác,
Loạt cũ đi về, loạt mới ra.

Kịch liệt, rồi xem cuộc cạnh tranh
Của phường vụ lợi, bọn ham danh,
Vung tiền, vãi của ra tranh cử,
Mua tiếng « ông dân » hạng phỏng
sành !

Tinh thế ngày nay đã khác xưa,
Quyền dân, dân há đè thờ ơ,
Trao tay phó mặc phường ô trọc,
Ai bảo làm sao, cứ gật bùa.

Những hạng hư danh, kẻ bất tài,
Giỏi ăn, nhưng nói chẳng nên lời,
Xin đừng tấp tèn ra ăn nói,
Chẳng bô lâm bia miệng thế cười.

Những kẻ loli chuỗi đặc cán mai
Bẩm be « nồng », « uầy », tiếng tây
bồi...
Xin đừng chạy chọt ra dân biếu,
Thay mặt, làm dân nhọ mặt thôi !

Những anh quốc ngữ đọc chưa
thông,

Sát hạch bêu ra trước hội đồng,
Biết cóc chi mà bàn việc nước,
Ở nhà phò vợ quách cho xong !

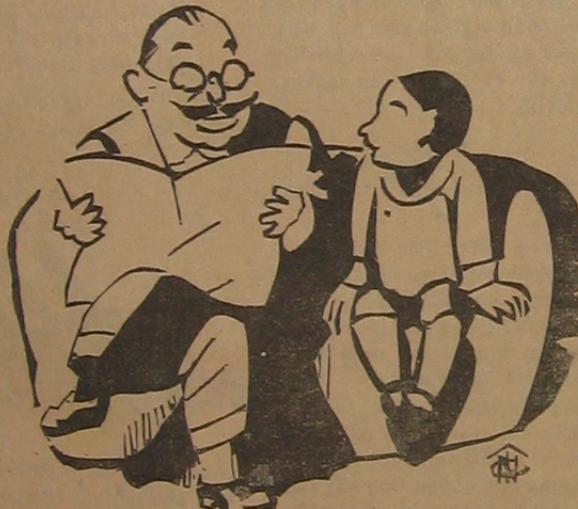
Những anh giàu lỗi, có thừa tiền,
Quảng bá nghìn ra chạy nghị viên,
Thà đè tiền kia làm việc phúc,
Ở đời còn được tiếng lưu khen.

Những kẻ xưa nay chỉ bịp dời,
Len vào nghị viện đè xoay mồi,
Thôi ! Về liệu kiêm ăn nghề khác,
Ở nước Nam ta lăm mợt rồi !

Những bộ lý toét, bác trương tuần,
Xin chờ mò ra, chỉ vướng chân.
Nghị viện đâu là nơi rượu thịt,
Về định giữ chiếu cụ trong dân !

Tài, giỏi, dân ta chẳng thiếu
người,
Cứ tri phải liệu kén, bầu ai,
Sao cho mặt nghị ra hồn ngơ,
Thiên hạ trông vào khói mía mai !

TÚ MÔ



—Những người vô sản thì phải đóng có 1p.00 thuế thân, vậy thế nào là vô sản hờ cha ?

— Vô là không, sản là dẻ, là những người « không dẻ » ấy mà !

Hôm nay 9 Avril, đã có bán ở khắp các hàng sách

tuần báo

Chuyện Đời

CÓ NHỮNG BÀI :

- CHUYỆN TÂM SỰ của Thế-Lữ
- BÀI THƠ THÚ NHẤT bút ký của Lưu-Trọng-Lư
- SẮM TRẠNG của Lê-Tràng-Kiều
(cụ Trang Trinh đã đoán trước cuộc Trung Nhật chiến tranh ngày nay)
- CHUYỆN THẾ GIỚI của Đào-sĩ-Nhật
- BẢN ĐỒ TRUNG NHẬT CHIẾN TRANH
- DƯỚI GẦM XE BỎ phỏng sự của Nguyễn-Hồng
- CHUYỆN... MỚI ĐỜI — CHUYỆN TÒ MỎ

- THƠ của Nguyễn-xuân-Hy, Lan-Sơn, Lưu-Trọng-Lư, Đại-Thanh
- CHIẾC ẢNH KHÓA THÂN của Phạm-cao-Cảng
(Cuộc gặp gỡ đại tài của hai nhà trình thám nổi danh Lê Phong và Kỳ Phát)
- HAI TRANG NHI ĐỒNG
- DẬY THÌ (truyện dài tâm lý) của Nguyễn-xuân-Hy
- NAM ĐẾ BẮC DU (truyện võ hiệp) của Tân-Hiển và Văn-Tug
- HAI CUỘC THI LỚN (100 giải thưởng)
- MỐI TẬP (khổ lớn) 6 xu

ĐỜI NAY

Năm 1987 — Đã xuất bản :

LÊ PHONG PHÓNG VIÊN

của Thế-Lữ Op 28

GIÓ ĐẦU MÙA

của Thạch-Lam 0.35

Năm 1988 : Trong vòng tháng Avril, sẽ có bán :

GIA ĐÌNH

Xã-hội Tiêu-thuyết, giấy ngoại 300 trang, của Khải-Hưng. Giá Op 60

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGựa

của Hoàng-Đạo Giá Op 35

Sẽ xuất bản :

NỘI LÒNG, giải thưởng L. D, do Tự Lực Văn Đoàn tặng,

(tiểu-thuyết)

BÌ VỎ giải thưởng phỏng sự tiểu thuyết 1937 của Tự Lực Văn Đoàn,

của Nguyễn-Hồng

HANOI... LẨM THAN, phỏng sự

của Trọng-Lang

NGÀY MỚI (tiểu thuyết)

của Thạch Lam

MƠ HOA, kịch

của Đoàn-Phú-Tú

HAI THẾ GIỚI : Một năm ở Cao-Bằng,

của Thạch-Lam

Mực tầu giấy bản,

và Khải-Hưng

Độ hai tháng nữa, sẽ bắt đầu xuất bản :

SÁCH HỒNG

cho các trẻ em

HAI ĐỨA TRẺ

của Thạch-Lam

EM NGA

của Khải-Hưng

CẬU BÉ MỚI

của Hoàng-Đạo

và một loạt truyện phiêu lưu mạo hiểm nơi rừng rú

NẮNG MÓI :

của Hoàng-Đạo

của Hoàng-Đạo

In hai màu

tập thơ đầu của XUÂN-DIỆU

THƠ' THƠ'

Sẽ in riêng một loại sách mỹ thuật cho bạn yêu sách đẹp.

TIỀN ĐẶT TRƯỚC :

VÉLIN DE RIVES

1.50

CHAMOIS

1.70

Thêm cước phí 0p.20

Vi khó khăn về giấy mờ, nên muộn xuất bản. Đề sách có thể
chóng ra, xin gửi ngay phiếu ngay từ bây giờ cho

Ô. NGUYỄN TƯỜNG LÂN, 80 Đường Quan Thánh, Hanoi

HẠN CUỐI CÙNG : 15 MAI 1938

Tiền giấy và tiền in tăng lên gấp bội, nên phải tính cao giá sách.

BẠN SẼ TIÈC VÌ KHÔNG CÓ 1 BẢN

THƠ THƠ IN RIÊNG

THƠ ĐẸP TRONG SÁCH ĐẸP

Nhà xuất bản ĐỜI NAY

80, Đường Quan Thánh, giấy nói số 874

KIM TIỀN

KỊCH của VI HUYỀN ĐẮC

Diễn lăn đầu tại nhà hát lớn Haiphong hôm 19 Février 1938

ĐOẠN THỨ BA

Cách đây vài ba năm.

Việc xảy ra ở ngoài mõ Tiêu-giao, gần Hongay.

Phòng giấy của ông chủ mõ. Cái phòng này ở trên một cái gác. Cửa phía trong cũng ăn vào từ thất. Cửa bên tay trái ăn sang buồng kế toán. Bên tay phải cửa sổ kính. Ở tường trong cũng có cửa sổ lát kính thật to, trông qua thấy : gác thi cột đèn điện bằng xi-măng, xa thi ông khỏi nhà máy, xa nữa là rừng núi chập chùng. Bên cạnh cửa sổ ấy có một cái tủ sắt cao bằng vai người, kê chéo góc tường. Cách tủ sắt chừng hai thước có một cái bàn giấy kiều ministre. Cái bàn này cũng là các đồ đạc ở trên bàn chính là cái bàn ở nhà ông Trần thiết Chung ở đoàn thứ nhất vậy. Trước bàn : ghế bành bằng da, có tựa.

Kéo màn lên, ông Trần thiết Chung mặt cau có, giận dữ dường đi lại lại. Bà vợ cả ông ngồi ở cái ghế bành trước bàn giấy.

BÀ — Ông cứ nghĩ kỹ mà xem. Dẫu nó hư, nó dại, nó vẫn là con mình...

ÔNG — Không, không, không, nó không phải là con. Nó là cái nợ, nó vào nó báo.

BÀ — Thôi thì nó muốn là cái gì thi là, nhưng ông không nên nhẫn tâm như thế.

ÔNG — Tôi nhẫn tâm ! Hừ, tôi tha thứ cho nó không biết mấy mươi lần rồi. Lần này thì không thể được nữa. Phải để nó ngồi tù cho nó biết thân thi nó mới chừa làm cản.

BÀ — Nó ngồi tù thi mình mang xấu lây, chứ ông đừng tưởng.

ÔNG — O' đời này, ai làm tội người ấy chịu, ai làm việc không ra gì thi người ấy mang xấu... Tôi đối với nó đã quá cái bỗn phận một người cha rồi. Bà chỉ biết bà

oán trách tôi. Bởi bà nuông nó quá như thế nên nó mới dám làm những việc yêu ác như vậy. Bà ở trên nhà quê, bà không biết rõ đầu đuôi các chuyện. Có đời thủa bà ai, nó làm việc cho tôi mà nó đi nó thông đồng với người làm của tôi để ăn cắp bao giờ. Tôi cứ phải cắn răng tôi để bụng, không dám nói ra... Lần này nó dám ăn cắp chèque, mạo chữ ký của tôi ra lấy tiền ở nhà Bàng thi thật là nó không còn có một tí gì là nhân phẩm nữa. Nếu lại dung túng nó thi rồi đây nó sẽ đi đào ngạch, khoét vách, giết người lấy của chả không.

BÀ — Ông giận thi ông nói quá ra như vậy, chứ có đời nào đến thế. Mà tôi thiết tưởng nó có mạo chữ ký đi nữa là nó mạo chữ ký của ông, chứ nó có mạo chữ ký của người ngoài đâu. Nó có lấy tiền là lấy tiền của ông chứ nó có ăn cắp tiền của ai đâu. Con cái ăn cắp tiền của cha mẹ tôi cho là một sự thường, khỏi nhà như thế, chả riêng một nhà

mình đâu ông à.

ÔNG — Giời đất ơi ! Việc nó làm

tẩy dinh như vậy mà bà dám bảo là một việc thường à ? Thường với bà chứ không thường với tôi. Ông ai thế nào mặc họ, chứ ở nhà tôi không thể thế được, bà nghe chưa ?

BÀ — Phải, bây giờ mẹ con nhà tôi làm cái gì mà chẳng tẩy dinh với tẩy chùa, mà chẳng can hệ. Chỉ có người ta là tử tế, là ba vuông bảy tròn.

ÔNG — Bà đừng có nói hảm hồ

như thế. Nó làm một việc phạm đến pháp luật mà bà còn bênh nó rồi nói cay nói đắng là nghĩa làm sao ?

BÀ — Tôi chả nói cay nói đắng gì cả. Tôi nói thật : nếu ông không nhận món tiền ở nhà Bàng cho thằng cả Bich thi tôi về tôi bán vườn, bán ruộng, bán nhà, bán đất tôi lấy tiền tôi đèn.

ÔNG — Tôi cầm bà, bà không được làm như vậy. Tôi hành phạt nó mà bà lại dung túng nó thi còn dạy làm sao được nó nữa. Bà mà dung túng nó rồi bà xem. Một ngày kia nó sẽ về nó bóp cổ bà để nó lấy tiền cho bà xem.

Ông nghe người ta nói vừa vừa chứ. Phải, tôi vẫn biết mà : có thằng cả Bich ở đây nó vướng bận. Nó là cái định, cái gai trước mắt người ta cho nên người ta phải tìm hết cách để người ta nhổ nó đi. Mẹ nó đã phải đút xó ở nhà quê xong đi rồi, còn nó, nó phải đi ngồi tù nốt cho thiên hạ người ta dễ toa hường kỳ thành. Tôi lại không biết hay sao ?

ÔNG — Bà biết cái gì ? Bà đừng có bình con rồi vu oan, đá họa. Mà ai đút xó hà ở chốn nhà quê, bà nói tôi nghe ? Bà nhất định về ở trên ấy, chứ ai đút xó bà. Bà có nhớ không ? Đấy chẳng qua chỉ là cái kết quả của sự tham giàu có, tham phú quý của bà đấy thôi. Bà có nhớ không ? Cái lúc tôi làm ván sỉ kiết xác, nay bà vật mình vật mây, mai bà khóc lóc, bà muốn giàu có, bà đòi phú quý, bây giờ bà có đủ : tiền của, ruộng vườn chả thiếu thức gi, bà còn ta thán cái nỗi gi ?

BÀ — Giời đất ơi ! thật tôi không ngờ, ở đời này có ai học đến chữ ngờ — tôi cũng tưởng được giàu có sang trọng thi vợ chồng, con cái cùng nhau yên vui chung hưởng. Tôi có ngờ đâu : chồng một noi, vợ một nèo. Tôi có ngờ đâu người ta ở đâu người ta đến, người ta tọa hường cái phanh hạnh phúc mà tôi mong, tôi ước cho chồng, con tôi. Tôi đã ngâm bồ hòn làm ngọt, tôi đã như thôn bơ chịu ép một bè mà cũng không xong. Người ta cũng có đề yên cho đâu. Nay chuyện này, mai chuyện nọ. Hết mẹ thằng cả Bich vụng dai chan thi đến thằng cả Bich khống ra gi. Thật là tội lỗi đùi trâm điều. Thôi ông a, ông chả phải ra dĩ quá như thế làm gi. Ông cứ cho hai mẹ con tôi hai liền thuốc đడ là xong đê ông yên thân mật ngọt với người ta.

ÔNG — Bà nói bà không nghĩ môt tí gi. Bu ôn bán bà không biết. Công việc làm ăn to tát bà sợ. Đãi đọa khách khứa bà không dám nhận. Ngần ấy công việc bà đều



BÀ — Nó muốn ra sao, nó ra; nó muốn thành thế nào, nó thành, chứ con tôi để rút ruột ra, tôi nuôi nó từ hòn máu nuôi lên, tôi không thể để nó ngồi tù được. Hay ông nghe người ta ông định giết con ông thi ông cứ giết ngay tôi đi trước đã.

ÔNG — Bà đừng có nói tầm bậy. Tôi nghe ai ? Việc gì tôi phải nghe ai. Tôi không phải đưa trẻ lên ba...

BÀ — Ủi chà, không nghe. Ngày này, tuy tôi ở trên cái xó nhà quê trên ấy, nhưng chả có một việc gi, mà tôi lại không biết đâu.

Rượu Chồi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, được đẻ da, thâm thịt mạnh khỏe như thường, không lo té-thấp, đì lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chồi Hoa-Kỳ thi không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, té-thấp, hè-thao, đau lưng, đau minh, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, timabit, saj gân, bị đòn, bị ngã, chảy máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thỷ, xoa điền khói hổi, kiếu hiệu vô cùng. (Ai mua mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại lý)

* Phòng-tich CON CHIM

& khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mèn, Laos.



RUỘU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn : 150 grs. brut : 6.000
Hộp nhỏ : 80 grs. : 3.000

Áo tắm bè...

Ký concours de maillots de bain ở SEPTO NAUTIQUE năm 1937, áo tắm CỰ CHUNG đã chiếm bốn giải nhất, như váy dù tò ra quần áo dệt của nhà CỰ CHUNG tốt và đẹp không đâu sánh kịp. Xin mời cho được марке CÉCÉ mới là thật hiện.

CỰ CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Téléphone N° 523

không thể khám được cả. Tôi đừng phải tìm người khác giúp tôi à? Các công việc của tôi nó bắt buộc tôi phải có một người vợ biết tiếp khách, biết giao dịch, biết nói tiếng tây, biết ăn cơm tây, không sợ bơ, sợ phó mát như bà. Bà còn dẫn vật cay đắng cái gì? Thôi, thôi, thôi, bà cứ đi về trên ấy, việc thằng cả Bích, bà cứ để đấy cho tôi.

BÀ — Đề nó cho ông rồi ông nghe người ta ông giết nó đi hả? Con tôi mang nặng đẻ đau tôi phải sút. Công tôi nữa đêm gà gáy, giường cút, chiếu rái, tôi phải thương, tôi không thể đẻ mặc nó cho ông được. Ngày ông ơi, ông cũng nên liệu đấy. Từ ngày ông ra làm cái mồ Tiêu-giao đến giờ, nào phu, nào cai, nó về tận trên ấy nó kêu ca với tôi, không còn thiếu một điều gì. Ông phải liệu đấy. Đồng tiền nó là « muôn sự của giờ », không tham được đâu. Của giết người, cái guồng tây liếp còn sờ sờ chán vạn ra đấy.

ONG — Cái gì? Bà nói cái gì? Không, bà không biết đâu được đến những công việc làm ăn của tôi mà bà nói. Những đứa nó về trên ấy nó nói là nó chỉ kiểm câu chuyện làm quâ đê nó nịnh hót bà. Bà nghe chúng nó thà đỡ thóe gióng ra mà ăn.

BÀ — Tôi đã hai thứ tóc trên đầu tôi lại không hiểu tết nào là nịnh, hót hay sao? Ông nghe tôi, ông phải đê phòng kẽo rồi xảy ra chuyện chẳng lành thì chỉ khõ me con tôi.

ONG — Bà nói là! Chuyện gì là chuyện chẳng lành, bà nói tôi nghe.

BÀ — Ủi chà, không hiểu gì chuyện. Chúng nó nói những rằng: tiền công thì ông kim lại ông không phát đê cho phu thợ phải đâm đầu vào lạy lục cõ ba đê cõ cho vay, đồng bạc mỗi kỳ tiền hai hào chỉ lãi. Gạo thóc thi ủi, mục, cá mắm uốn thối, thức gi cũng ăn lát quá khứ, một vốn bốn lời, vơ nấm, vét mưới. Tiền của là của giới cả đấy. Không phải vơ nấm vét mưới mà đã chắc giữ được mà ăn đâu. Đồng tiền bất nhân, phi nghĩa nó vào hai chân, nó ra tám cảng đấy ông à. Tôi chỉ nói thế thôi. Ông liều đấy kẽo rồi hối bát cập. Ở đời vẫn vậy, tức nước thì phải vỡ bờ. Con run mà seo nó lầm, nó cũng phải quên nó là con người. Người ta đi làm hai sương một nắng, bát mồ hôi đồi

lấy bát cơm mà bóc áo, tháo cày lấy của người ta những hai hào chỉ lãi một đồng bạc thì quá lầm. Ông phải coi chừng, ông mà đê cho người ta làm quá thì rồi không ra gì đâu, tôi nói thật...

ONG — Ối dà dà! Bà làm điều quá. Bà hảm hò quá! Tôi làm chủ một cái công việc to như thế này mà tôi lại không hiểu công việc của tôi hay sao. Thôi, thôi, bà đừng lo



giờ sụp nữa. Bà cứ về trên ấy đi, công việc của tôi mặc tôi, bà không biết đâu đến mà nói nhiều như thế. Bà cứ về trên nhà, còn cái việc thằng cả Bích (ngãm nghĩ rồi nói thật nhanh) ừ thôi thì tôi cũng chiều lòng bà tôi nhận món tiền ở Băng cho nó, cho bà bằng lòng. Bà nói nhiều lắm, tôi sốt ruột lắm, đê cho tôi rảnh chí tôi làm việc (ông bấm chuông, loong - loong ra, ông bảo loong-loong). Anh xuống bảo tài xế đánh xe ra đê đưa bà về trên nhà ngay.

LOONG-TOONG — Bầm, xe đã đánh ra đợi từ này rồi kia đấy ạ.

ONG, quay lại bà — Đã có xe rồi, thôi ba đi yê.

BÀ — Vâng, tôi xin về ngay, tôi chả dám ở đây làm bận ông đâu, nhưng ông nhớ lời hứa đây nha, ông nhận ngay với nhà Băng đi cho con nó yên tâm.

ONG — Được rồi, thôi bà cứ về.

BÀ, tui cười — Ông ở lại. (Đi được vài bước lại quay lại) Ông à, hě cả Bích nó có về, ông tha cho nó, ông đừng mang mõ nó làm gì nữa...

ONG — Được. Bà cứ yên tâm. (Bà

đi ra lối cửa, ông lắc đầu) Thật là con hư tại mẹ... không sai một tí nào.

Có tiếng gõ cửa. Ông Phúc mở cửa ra, tay ông cầm một tờ giấy thép xanh.

ONG PHUC, đưa tờ giấy thép cho ông Chung — Thưa cụ có giấy thép của hảng tàu báo tin tàu Tasan Maru đã đến ạ.

ONG CHUNG, cầm lấy tờ giấy thép và mở vội ra xem — Nếu vậy tốt... Xem nào: nó đương lấy nước. Phải báo tin ngay cho ông Đan mới được...

ONG PHUC, nhắc mót nói, gọi — Allo! allo! anh cầm fiche gọi ông Đan đê cụ chủ nói chuyện.. Allo! Allo! Monsieur Đan? Cụ chủ gọi ông (ông đưa ông nói cho ông Chung rồi ông ra ghế ngồi dở thơ & ngắn kéo ra đọc).

ONG CHUNG — Allo! ông Đan? Phải, tôi. Tầu đã đến đấy. Nó đương lấy nước... Chỉ trong hai ba giờ đồng hồ nữa, ta có thể xuống thanh được.. ông ra lệnh ngay cho cai ở cầu sáp soạn đi, nghe không?.. Phải, chiếc tàu này ăn tám nghìn tấn.. phải, tám nghìn.. hai lần bốn, nó chỉ đậu ở đây có năm ngày thôi, ngày hôm nay không kể, vậy còn có bốn hôm tất cả.. Phải xuống mỗi hai mươi bốn giờ it ra là ba nghìn tấn... Lấy thêm chứ, phải lấy thêm; ba, bốn, năm rames wagons mà làm. Nếu cần hãy lấy bớt một cái đầu tầu ở trong mõ ra... Lấy ngay than ở Stock quai cho chóng việc rồi ta sẽ bù lại vậy.. Có thể thôi, ông phải nhớ đấy nhé: mỗi ngày chậm, năm trăm bạc phi tần của tàu, mình phải chịu đấy.. Phải, chính chiếc Tasan Maru đấy.. Au revoir monsieur Đan. (bỏ máy nói và quay lại hốt ông Phúc) À quên! thê ông đã gọi máy nói cho nhà Băng chưa?

ONG PHUC — Thưa dã. Được giấy thép, tôi đã hỏi ngay rồi ạ. Hảng Suruki đã làm dép bảy mươi nghìn đồng rồi. Hễ mình xuống xong than, sở thương chính ký *passavant* thì mình cứ đem *connaissance* ra Băng lấy tiền...

ONG CHUNG — Ông có dặn họ làm *virement* chứ?

ONG PHUC — Bầm có ạ, tôi cũng cứ theo như mọi lần bảo họ làm *virement* sang *compte courant* nhà mình

ONG CHUNG — Được... Thế là từ

đầu tháng đến giờ, được tất cả bao nhiêu tấn về than xuất cảng rồ nhỉ?

ONG PHUC, tinh nhảm — Bầm.. ba mươi nghìn với mươi hai nghìn, chuyến tàu này tám nghìn nữa, tất cả là năm mươi nghìn tấn... vâng, thưa năm mươi nghìn tấn tất cả rồ ạ.

ONG CHUNG — Đầu ông xem: than xuất cảng mỗi tháng một tảng lên. Tôi tính không sai kia mà. Thi cứ xem thời cục viễn đông, bè nào người Nhật-bản cũng phải mua than, mỗi ngày một nhiều hơn lên. Nước Nga đã hoàn thành công cuộc kiến thiết ở Tây-bá-lợi-á, cả hai bắc băng tuyet áy ngày nay đã thành ra một khu vực công nghệ thi phia bên này là Mãn-châu quốc, nước Nhật cũng phải có một sự kiến thiết tương đương. Thêm lên ngàn áy lô đúc thép, sở đóng tàu, sở chế binh khí, thế tất sức tiêu thụ bằng than phải gấp lên bởi phần chử. Than Mãn-châu, than Sơn-dông không thể nào đủ dùng được. Cũng vì tôi đoán quyết như vậy nên tôi mới cho lấy thêm năm người cai bao khoán lò nữa để thêm hai couches: số mươi tám và số mươi chín ..

ONG PHUC — Bầm, quả thật, dạo ấy tôi lo ngại quá. Lấy thêm năm người cai tức là thêm lên ba nghìn người phu. Nếu không bán được than đi thì lấy đâu làm tiền mà trả cho họ.

(Còn nữa)

Vi huyền Bắc



BOSYNH

Tết tao được ăn nhiều thử kẹo lăm kia.

Kẹo gì?

Kẹo lạc, kẹo liếc ...

Có hai thứ thôi à?

GIA HẠN 25 HÔM ĐÊ NHƯỜNG QUYỀN QUẢNG CÁO 3 THỨ THUỐC THẦN CHO CÔNG-CHÚNG

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC xưa nay đã tìm hết cách quảng cáo cho ba thứ thuốc CACHET DU TIBET, KINH-TIỀN TỤY TIỀN (tức Khang hy tráng dương kiện thận hoán), BỒI NGUYỄN TIỆT TRÙNG. Nên nay ai nói đến tên 3 thứ thuốc ấy, thi cũng điều rõ là những thuốc ấy có những hiệu-lực gì. Song sự làm cho nhiều người biết ấy là do cái tài làm quảng cáo của nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC, nên cũng có một số người biết mà chưa, tin. Nay nhân dịp bán giá hạ 3 thứ thuốc nói trên đích dùng hiệu-lực của ba thứ thuốc đó mà giới thiệu cho người khác, thi sẽ có một mảnh lực làm cho họ tin ngay, hơn là nhà thuốc tự làm quảng cáo lấy. Nên nhà thuốc nhất định giá bán bán giá quảng cáo 25 hôm nữa. Kẽ từ 15 Mars này, mong rằng khắp anh em ai đã biết những công dụng của ba thứ thuốc đó, nên sẵn lòng Thuốc này chuyên dùng cho những người bị chấn thương, bị bệnh tật, bị bệnh áy đã về thời kỳ kinh-niên, từ 1 đến 15, 20 năm, mà thấy trong mình mệt yếu, bắp thịt rụt, chân tay mỏi, hay ngứa, tóc rụng, tiêu tiện khi vàng khi trong, có vấn đề, quý đầu (đàn ông) hoặc cửa mình (đàn bà) uất, ra chất nhờn, (khi hư hoặc mề) giao-hyp nóng, thức khuya ăn đúc lại phát bệnh và trong đường tiêu thường buồn, nôn mửa ngoài da, đau xương, đau lưng... Thuốc này uống vào không những rút hẳn

nọc bệnh mà lại còn bồi sức khỏe, bồi nguyên khí hơn trước nữa, nhẹ 1 hộp nặng 4 hộp.

THƯỢNG-ĐỨC 18 MISSION — Phố Nhà Chung — HANOI và các đại lý các tỉnh — Đại lý tại Hanoi biếu BACH-GIA 71 Phố Hàng Nón.

CUỘC ĐỜI MỚI

LẦN THEO NGÀY THÁNG

MÃY LỜI NÓI ĐẦU

Đây là những ý nghĩ thoáng qua óc, hay những cảm giác vui thay, cứ « lần theo ngày tháng » mà ghi lên giấy không có xếp đặt thứ tự. Những ý nghĩ ấy, những cảm giác ấy thuộc về rất nhiều vấn đề: mót cũ, già dịnh, hành động, giáo dục, mẹ chồng nàng dâu, sự sống, luân lý v.v.. nghĩa là những vấn đề thông thường ai cũng đã đề lâm đến.

Tôi viết ra không phải là đề ai theo mà chỉ cốt đề ai đọc đến cũng phải suy nghĩ, băn cãi xem chính mình đối với vấn đề ấy có cái quan niệm ra sao.

Chúng ta yếu hèn vì nó lệ cõi nhân; một câu của cụ Không nói ra là hay, là đúng, không ai được nói ngược lại. Tôi không muốn nó lệ cõi nhân. Tôi không muốn nó lệ thói thường. Tôi cứ chân thật diễn những ý nghĩ riêng, mặc dù những ý nghĩ ấy trái với hết thảy những cái mà mọi người đã tin, đã quý, coi là không thể súc phạm được.

MƯỜNG được toàn hay tức là muôn gi cả. Giá anh nói ngay rằng không muôn gi cả. Chúng ta là những người cần tìm một đường lối cần có những nguyên tắc nhất định để sống ở đời, để hành động, chúng ta là những « người » chứ không phải là những « ông thánh » ước vọng những cái uyệt mỹ đâu đâu. Nhà khoa học đã nói: hòa ngọc chát nào cũng có vết. Muốn chơi ngọc phải lấy cả viên; nay cái vết đì, cả viên ngọc sẽ vỡ tan. Muốn sống mạnh mẽ, chúng ta không thể chọn lọc được; chúng ta phải theo cái thuyết:

NHẤT QUYẾT MỘT CHIỀU

Một khi ta đã định theo mới thì ta phải nhất quyết chịu lấy cả những cái dở của ván minh mới, không ngần ngại, cứ thế mà tiến.

Thuyết « dung hòa » về mới cũ bảo ta nên chọn lọc xem trong cái mới, cái cũ, cái gì hay thì giữ lại, cái gì dở thì bỏ đi.

Thuyết đó bay vì nó bảo ta nên thâu nhặt lấy những cái hay. Nhưng nó chỉ bay có thể thôi, còn ngoài ra nó dở cả. Đó là cái thuyết của những người không cương quyết, không chân thực. Minh ánh dối người khác, minh định tự dối mình. Anh bảo rằng anh muốn tốt không phải anh đã tốt; anh chỉ muốn khoe anh tốt, thực ra anh không

KỶ SAU :

Xuôi Giòng của Khải Hưng
Tinh thần mới của V. Hanh

Một người con bao giờ cũng nghe theo lời cha mẹ mà vẫn oán cha mẹ ngầm ngầm, có khi lai ghét nữa, ngày xưa họ cho thế là người con có hiếu.

Bây giờ một người con có hiểu phải vẫn kính yêu cha mẹ mà vẫn phải biết không nghe lời cha mẹ.

Muốn tiên, khi con đã trưởng thành, cha mẹ phải liệu theo con chứ không nên bắt con theo mình như các cụ ta xưa.

Trăm nghìn cái vui ở đời không bằng phút vui đầu tiên của người vừa được biết cái vui của sự làm việc.

Chỉ có sự làm việc làm cho người con trai trở nên đẹp trước mắt hoa môi người con gái quý giá.

Nhất Linh

LÀM CÔNG DÂN

Ocác nước văn minh, quyền hạn, nghĩa vụ của một người dân định đoạt rất rõ ràng. Trong nước dân chủ, công dân lai càng cần hiểu biết những tư tưởng nền tảng của xã hội, vì sự hiểu biết ấy có can hệ mật thiết đến cuộc sinh tồn của nước. Có hiểu rõ lợi hại của quyền bảo cử, công dân mới sáng suốt làm chọn bốn phân một người cù tri; bỏ phiếu bầu, và bầu theo lương tâm, theo lương tri. Có biết sự chi phi về việc công cần thiết là nhường nào, công dân mới nhận sự đóng thuế là một trách nhiệm thiêng liêng, đối với xã hội. Có rõ thê nào là bình đẳng, tự do, công dân mới biết dùng những công quyền của mình. Mà dân có biết dùng công quyền, nước mới mong hưởng sự hòa bình và bình tĩnh tiến bộ.

Nhưng không phải hiểu biết trách nhiệm làm công dân là đặc quyền của dân những nước văn minh. Sự hiểu biết ấy, ở xã hội nào cũng cần có. Ngãm cho kỹ, ở những xã hội chưa tới trình độ văn minh bên thái lady, sự hiểu biết ấy lại cần hơn hết. Là vì chính ở những xã hội ấy, mới hay sinh ra những sự ức bách, những nhiễu, những sự lạm quyền.

Muốn tránh những điều bất công

này, không còn gì hơn là dag dân biết quyền hạn của mình, quyền hạn của người. Dân đã hiểu biết, sẽ vai vế phục tòng những mệnh lệnh hợp với công lý và có thể tự bảo vệ trong vòng pháp luật đối với những điều cường bức. Nếu không được như vậy, thì dân chúng hoặc chỉ biết nhầm mắt phục tòng, đều mệnh lệnh của người trên trái với nhân đạo hay pháp luật cũn mặc, hoặc uất ức trong lòng những nỗi oán hờn đối với sự oan uổng, dẽ đến nỗi một khi lòng công phản dã lzeń đến cực điểm, trở nên những sức mạnh phá hại ghê gớm.

Những tu tưởng thông thường ấy, ở nước ta các nhà cầm quyền kế tiếp nhau từ xưa đến nay vẫn sao lãng. Hồi còn độc lập, dưới chế độ quân chủ chuyên chế, dân không có quyền gì hết, ngoài ra quyền phục tòng mệnh lệnh của vua, quan như mệnh lệnh của thần thánh. Dân chỉ còn rong ở lòng nhân từ, quang đại của nhà cầm quyền: may ra, gặp được vua nhân từ, bàng tôi hiền từ, thì được sống một đời dễ thở đôi chút, không may ra, thì cũng đánh chia nhẫn nhục trước sự lè ác của chính phủ. Mà thường thường thì là không, cho nên trải qua mấy ngàn năm, sự an cư lạc nghiệp đổi với dân ta phần nhiều chỉ là một mộng tưởng.

Rồi, được quá nửa thế kỷ nay, dân ta hắp thụ văn minh của láy phương, những tư tưởng tự do, bình đẳng, những ý niệm quyền lợi, nghĩa vụ của dân đã thành hình trong trí não mọi người. Một số ít may mắn được học đến nơi đến chốn, nên có quan niệm rõ ràng về trách nhiệm của họ đối với xã hội, trách nhiệm của xã hội đối với họ. Nhưng phần đông, ta có thể nói là hầu hết dân chúng, vì không ai nói cho biết, nên vẫn a minh minh, không rõ đâu là giới hạn quyền của mình, quyền của người, đâu là nghĩa vụ của người, nghĩa vụ của mình, đều một cách tông quát, sơ lược cũng vậy.

Đó là một điều khuyết điểm lớn trong nền giáo dục mà ta cần phải bồi khuyết. Khi ta đã iờ cách làm công dân ở một nước văn minh và đã rõ quyền hạn của ta trong chế độ xã hội hiện thời, ta sẽ có thể tự bênh vực ta, và ta sẽ sảng suốt nhận rõ nghĩa vụ của ta.

Hoàng-Đạo

Mile Thay-Quay, iốt-nghiệp khoa diêm trang tại Paris giáp việc massage (soa nắn manucure sửa móng tay) maquillage (danh phán). Rất đẹp.

Máy uốn mi cong, vú nở, răng xinh

CÁC MÁY ÁU MỸ TÔ SỬA

SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS — MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTS
Máy uốn lông ml 0 p90 — Biển một hộp kem, phấn, chi, son hay brillantine : Oyster (Con Hến) Hoobigant, Tokalon, Gorlier, Bourjois, Lentheric, Coty, Orsay, Rosémal, Ecladur, Catex, Innoxa, Biela, v.v. Nếu mua từ 8p, giá 1p. Răng trắng sủa thêm trắng bóng đẹp. Răng đèn đánh trắng êm không dan. Khe răng, răng hàm trắng hết bằng máy tối tân Âu-Mỹ, không hại men răng.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p, 3p, một hộp — Tóc dài, ruộm tóc den, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mì dài cong, chung cá (khỏi nhão, không còn vết thâm, không phát lụi), nốt sần nơi mắt, đèn giá 1p, 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sạch bắn, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, nở vú (tron đep măi) đèn giá 2p, 3p, một hộp — Nốt ruồi, hột corn, răng trắng hói nách, nở da, 0p50, 1p, một hộp. Trị da rắn, nước nhỏ mắt đep sáng, đèn giá 1p, 2p, một hộp — Thuốc tré đep lai tươi da, xanh tóc (uống) 2p, 3p, một hộp. Mùa phấn, màu da lụa dùm rất hợp. Dip, dao, kéo, Massoselin 18p, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 26p. Rất đủ đủ đồ sửa sắc.

Ở xa xin gửi linh hóa giao ngán, lấy hàng ở nhà giáng thép hòm ga, rồi trả tiền lại đây. Hỏi gi xin kèm tem để trả lời.
MỸ - VIỆN AMY — 26, Phố Hàng Than, Hanoi

Sát dân

phóng sự của Trọng Lang

I.—SAU LÚY TRE

Còn trâu ốm (Tiếp theo)



Ôi ông quay về phía
ông Phó :

— Chủ giận là
phải ! Vì chính
chủ đã bị một vő
của họ. Chủ chê miếng ăn là miếng
nhục ? Thế mà...

Mặt ông Phó buồn ngủ tro ra
như măt măt thằng hề :

— Tôi biết là nhục, mà tôi cũng
rất ăn như họ. Vì trót đã bị lây họ
rồi

Ông lại tự cải chính lời ông,
hay là ông tự an ủi :

— Ở nhà quê bỏ buộc phải vây,
nhất là khi mình đã có chức phân
to to, như chức phân của ông Phó
lý chả han...

Ông bỗng kè luôn vào chuyên :

— Số là lão nhiêu P. có một con
trâu vừa già, vừa ốm. Đã không
căp được, lại suốt ngày theo con
nhiều P. hết ra lại vào để gâm
phi cả cỗ đồng làng dì! Không
hen mà nén, tôi và nhiều P. đồng
lòng đem... tè nhục con trâu đó.
Ăn được bao nhiêu thì ăn, còn cho
P. đem bán. Tôi cho phép P. vát
thịt ngay ở nhà mà không cần
trình quan. Tôi hành động như
vây cũng vì nhân lúc cao hứng,
đã lâu chưa ăn thịt trâu, nghĩ đến
cái « rai rai » đó cũng thèm. Vâ
lại, cũng muốn giúp cho P. một
cái vỗn.

« Thịt trâu đe bùa bối trên nong,
cả nhà P. đang mắc lo sào nǎu,
thì sực có thằng nhiêu M. ở đâu
lò rò đi vào. Trông bộ tịch nó
khẽ khàng, trông mặt nó rugen
ứ đến tận mang tai, mà ghét lợ!
Muốn tát cho nó một chiếc,
nhưng...

Ông K. cười vang kẽn :

— Chủ Phó ta lúc đó, hai tay
còn mắc cầm bát tương gừng ngọt
và thân hành mang từ nhà đến.
Trong nhà chả ngọt mà!

Ông Phó gật đầu !

— Thằng M. sực bước vào, hừ
một tiếng : Tè nhục phi pháp ! Phen
này cho các anh tú chơi mấy
được ! Nhiều P. van nó. Bác nē
ông Phó một tí chử ! Nó cười khẽ
khé : Ông Phó cũng tăng-phú ! A-
lé, tú tất ! Thằng M. vốn xưa dā
đi linh. Nó nói xong, vợ nó rò vào.
Thì ra chúng nó đã rinh từ bao

giờ rồi. Con mu vơ nó mấy khẩ ố
lâm sao chứ ! Nó vừa vào, liền
ngồi xup xuống... cạnh mệt thịt,
để giũ chắt lấy tang vật. Mắt nó
tái mét, hầm hầm như măt chó
dại. Ai giăng mệt thịt lúc đó, chắc
nó sẽ lăn dời ra mà ăn vạ ngay !
Còn thằng M., chẳng nó, chạy đi
báo chánh tông : ông chánh đã
đứng sẵn đâu ngay ngoài ngõ.
Còn, tôi ?



Ông Phó cười :

— Hai tay thu bát tương gừng,
« lòi tay » ra đó rồi, còn biết ăn
nói làm sao báy giờ ! Trước tình
thế khốn quẫn như thế, làm thế
nào mà truyền nguy thành an
được. Tôi vui nghĩ ra một kế.

Ông Phó thông thả đặt cái nhī
tău xuống khay, nói :

— Tôi trình trọng đặt bát tương
xuống đất. Xong, lại gần M. giở
hết tái khẩu biện ra thuyết một
hồi. Lại cùng với nhiêu P. nán nỉ
mời chánh tông và M. vào ngồi
soi nước. Nghe chừng chúng đã
nguôi nguôi, vì yên tri lui này
không còn kể gì gõ được việc phi
pháp dō nūa, chúng tôi hứa sẽ
« biện » cho chúng ít tiền, rồi nhán
thè mời chúng cùng chén cho vui.
Một lần nūa, tôi xin quyết rằng
miếng ăn là miếng nhục ! Ăn, chỉ
ăn thôi ! Ăn, cho nên chết !

« Chúng mắc mưu, só vào ăn.
Trong khi đó, tôi lấy danh nghĩa
Phó lý, lén lén bầm phủ.

« Linh phủ vè. M. ta ngā ngửa
ra. Nhưng sự đăt rồi.

Ông Phó mím mồm, cười sảng
sắc tự trong cõ :

— Thát là một cuộc rước trâu
lạ lùng, có đủ cả « dẫu trâu, mặt
ngựa ».

« Đì dẫu có nhiêu M., chánh tông,

anh nào măt cũng dài ra như măt
trâu ; đi giữa, là linh, lủng củng
những tang vật : sô trâu và thịt
trâu ố ; sau rốt, có tôi...

Tôi bắt giác nhìn kỹ ông Phó :
măt ông thật là măt sống trâu !

Ông ta nói tiếp :

— Nhiều M. trượt chuyến tầu
đêm, thành thủ mươi giờ sáng
hôm sau mới lên đến phủ. Bấy
giờ nhiêu ta mới lật đật nộp đơn
thưa chúng tôi về việc giết trâu
lâu. Quan đập án mắng cho một
hồi. Vì quan yén tri rằng nó sợ
tôi nên thua lão, hòng đồ vắng đồ
vá.

Ông Phó đây cóng thuốc, ngồi
bó gối, nhìn ra sân :

— Sau việc lên tỉnh. Tháng làm
thịt trâu là nhiêu P. mươi hai
ngày nhà pha. Tháng nhiêu M.,
cái tháng khám phá ra việc « tè
nhục phi pháp » đó, sáu ngày !

Còn thằng chánh tông, những
tưởng được cái bỗng tự nhiên vái
ba đồng bạc, ai ngờ vừa mất oan
vái chuc, vừa bị khiển trách.

Tôi hỏi ông Phó :

— Còn ông ?

Ông Phó, không cười :

— Đã đánh là không v iệc gì rồi
Ở chung với hổ, mình it ra phải
là voi măt giää. Nếu không thi
phải có... « học thức » để làm một
con cáo già.

Ông làm nhăm :

— Chúng vẫn thế, hể rượu vào



là hám học, huc hặc xääng. Có tú
cũng đáng kiếp.

— Rồi nó sẽ thù ông ?

— Thủ ! Nó thù tôi đã lâu lắm
rồi. Mà nhiều đứa thù, chứ không
phải một nó ! Thủ thi có làm gi !

Dùng sức trọi nhau, thì tôi đã có
thủ túc là trương H., một tay
trướng cướp giở về. Đầu mưu,
chúng là đàn đê chĩ be be hao,
còn tôi là cáo. Đầu tiên, đầu thế
lực, thì chỗi cửa quan, tôi còn la
gi nūa. Vâ lai...

Ông không nói nūa, nhưng tôi
hiểu rồi.

Ông lhu hình khom khom, như
một ống cu, hay là một con cáo
xù. Đôi mắt thau thông minh bắn
bắt nhìn ra ngoài xa. Tôi tiếc
rắng cái thông minh của ông đã
không được gấp... « minh chủ ».

Với những « anh » tuần

Giữa làng, xuyên qua những
khóm tre, sắc sua một mui lá mor.
Trên một con đường nhỏ đầy phán
lợn, vết chân trâu và trẻ con luộm
thuộm. Tôi được xem hai người
danh nhau bằng dao. Bên có dao
là anh trương A. Bên bị đánh là
một anh trai làng.

Cả hai giống nhau vì cùng thở
ra hơi rượu, mắt vẫn tia màu,
mặt tái tim đen.

Anh trai mim môi, trợn mắt,
nắm chắt lấy lưỡi con dao phát
bờ, dài, sáng loáng. Mau ở khe
tay nhầy nhụa, thâm loang lò cá
áo. Anh ta nhìn thở, cổ hết sức
rất để mong cướp lưỡi dao. Nhưng,
đầu anh ta lai nghiêng nghiêng,
mặt rúm lại như muỗn sắp lăn
xuống đất, khóc ăn va. Người anh
ta đang ngả dần dần sang bên
trái. Bỗng anh ta đứng ngay ngắn
lại, buông lồng tay co mà thở hồn
hồn. Chợt nhìn thấy máu, thế là
anh ta tĩnh hẳn, hít hải nhìn
trước nhìn sau. Tay túm chắc con
dao, chán dãm thích thích, anh ta
vừa thở vừa nói :

— À ra nó định giết tôi thật !
Mày giết ông ! Mày giết ông thật
đãy à ?

Anh ta ghé đầu vào gần trương
A. :

— Đấy, giỏi mày giết ông đi !

Trương A. vẫn đứng vững, như
một đô vật. Hắn vẫn luôn luôn
nghiến răng lại mà cười. Hai mắt
hắn lím dim nhìn ngang, chốc lát
tron to lên. Hai hàm răng hắn rồi
bạnh to quá, trông như hàm răng
giả. Đáp lại lời thách, hắn cườn
phi một cái, rồi co chân đáp thật
mạnh vào ngực anh trai. Đá xong,
hắn ngọt ngào hỏi :

(Xem tiếp trang 19)

CÙNG bạn khách mời trong
dám cõi,
Ngồi một bàn, hai cụ lang ta,
Rượu ba chén đã ngà ngà.
Cùng nhau tán gẫu dưa dà hơi
men.

Từ câu chuyện huyền thuyền trời
đất,
Đến văn đê Tàu, Nhật chao
nhau,
Dẫn dà, câu truyện về sau
Xoay sang thuyền tản, dao cầu,
thuốc thang.
Hai cụ ấy đương đương tự đắc,
Tưởng chừng như Biển Thức,

Hoa-Đà.
Nào khoa giòng giỏi y-gia,
Cứu nhân độ thế đã ba bốn đời
Nào khoe mạch như trời, như
thánh,
Nán cõi tay gọi bệnh như chơi.
Nào môn thái tú lả dời,



Mạch xem đoán số mệnh người
không sai.
Rồi cao hứng buông lời khoác
lác,
Đề mía mai, bài bác thuốc Tây.
— « Đốc tờ, đốc toet, mấy thay,
Xét ra mạch lạc có hay hớm gì !
Đóng một tí là dè ra mồ,
Nhìn tận nơi mới rõ bệnh căn.
Có khi chưa kịp bó băng,
Bệnh nhân đã chết nhẵn rắng
tám dời... ! »

Một ông bác-sĩ ngồi cạnh đấy,
Nghe những lời nói quấy ngứa
tai.
Lần la đến chỗ hai ngài
Thả câu bắt chuyện, kiểm lời làm
quen.
Bên phò phỉnh, ngồi khen, thán
phục,
Rắng : « Hai ngài quá thực trí cao.
Phẩm bình xác đáng làm sao !
Thuốc tây băng đực thế nào
thuốc ta !
Đây nhà cháu tiếng là bác sĩ,

TRUYỀN VUI HÀNG TUẦN

Chân mach

VĂN VĂN của TÚ MƠ

Y-học Đông-Phương và y-học Tây-Phương mỗi khoa đều có những cái hay riêng. Nhưng dù ở xíx nào, trong nghề nào cũng có kẻ hay người dở. Tác giả bài này là người rất tin thuốc ta và đã kinh-nghiệm nhiều danh-y đáng là bậc cứu nhân độ thế. Nhưng ngán nỗi lầm kẻ học chưa đến nơi đã vội ra làm thuốc, mà những hàng « lang băm » ấy lại hay khoác lác đê lừa dời. Con sáu làm dẫu nỗi canh...!

Câu truyện « Chân mach » này là một trò chơi khám dã xông ra hồi năm xưa tại một tỉnh to xá Bắc ta, do một ông bạn nhà nho kè lại cho Tú-Mơ.

Nhưng gặp nhiều bệnh quỉ, chứng
ma.
Có khi bắt mạch không ra,

Hai cụ lang tuy bụng nghi hoài,
Song le người dã dồn mòn,
Thời áu hưu thỉnh hưu lai ngại
gì.

Xe đưa cấp danh y ta đến
Trước dinh-cơ « Bệnh viện tân
thời ».
Chủ nhân ra tận cửa ngoài,
Khách vừa xuống bậc, chủ mời
vào trong.

Phòng khách có mấy ông bạn quí,
Toàn những tay bác sĩ chính
tông.

Mấy lời giới thiệu vừa xong,
Chủ nhân niềm nở, ung dung ngồi
lời :
« Hôm nọ thấy hai ngài nói
chuyện,
Biết là nhà lão luyện danh sư,

Còn điều chi nữa mà ngờ.
Hai ngài dã bót thì giờ lại chơi.
Chúng tôi được biết tài chân
mach,

Thật mắn may, hân hạnh vô ngần !

Duy nay có một bệnh nhân,
Xem ra chứng bệnh mười phần
oái oăm.

Chúng tôi đã dò thám hết cách,
Song vẫn chưa biết đích thể nào.

Dám phiền hai bậc tài cao,
Thử thám mạch giúp xem sao,
cho tướng. »

Lời nói rút báu chuông ra lệnh,
Khán hộ bèn đưa bệnh nhân ra.

Bệnh-nhan là mụ dân bà,
Cái bụng thì ồng, nước da thì vàng.
Cụ lang nhất, kẽm càng bắt mạch,
Rồi tuyên ngôn một cách đường

hoảng :

« Người này bụng mồi có mang
Được ba bốn tháng, rõ ràng
mười mươi !

Hiện ốm nghén, sắc người úa xám,

Bệnh này là tiền sản, hậu lao.
Nếu không cầm bồ tâm béo,
E khi sinh nở thề náo cũng nguy. »
Đến lượt cụ lang Nhì xét lại,
Quả quyết rằng : « Đέ dái gi đầu !
Người này bị băng dà lâu,
Nếu sai cứ quẳng dao cầu tội
dì... ! »

Rồi hai cụ bàn dì, cãi lại,
Ai cũng tranh thuyết phải phân
minh.

Muốn hòa giải cuộc phân tranh,
Chủ nhân phải khéo điều đình
mới xong.

Rắng : Gốc bệnh khó lòng phân rõ,
Thì áu là phải mồ bệnh nhân.

Bằng lòng, người ốm xin vàng,
Hai người khán hộ vực nồng vào
phòng.

Rước hai cụ dự cùng xem xét,
Chứng bệnh rồi sẽ biết căn
nguyên.

Phân ranh phải trái đôi bên,
Mệnh người chí trọng chờ nên
mập mờ.

Bệnh nhân lúc bấy giờ cởi áo,
Cởi đến... quần, vừa tháo giải
xong.

Trụt ra thi... thấy lẩn trong
Một ôm... rẽ rách lòng thông sò
ra... !

Khiến hai cụ lang ta mặt tái,
Lùi lùi ra, chẳng nói nửa lời.

Đi ra vừa khỏi cửa ngoài,
Nghe trong bệnh viện tiếng cười
phá vang..

TÚ MƠ

TẬP KIỀU



Trải qua một cuộc... dè räu,
Những điều trông thấy mà đau
đớn lòng.

BÉO... GÂY

Bản bì béo quá không thể nào có hình vče đẹp được, người nom chồng già,
mặc quần áo tân thời rất chướng mắt. Muốn nhẹ bớt cần dì các bà hãy dùng
thuốc THANH-THÂN-HOÀN P. E. mỗi tháng bớt ít nhất được 5 kilo.
THUỐC NÓI VÚ (globules mamillaires) làm cho vú rắn và nở ra, cốt
để tôn vẻ đẹp của bộ ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm già
và dở vú trên đây của MỸ-VIỆN TAMINA bên Pháp chế ra. Cam đoan
không hại tí vị, mỗi thứ giá 1p50

Bán tại hiệu :

Đào-Lập

7, Phố Hàng Gai, Hanoi



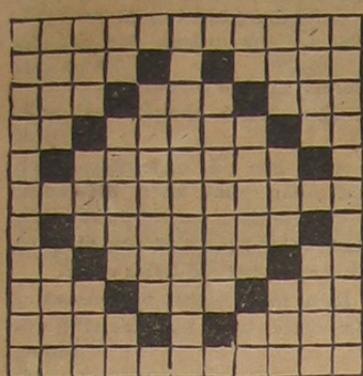
Lần thứ nhất xú ta có kiệu
Chemisette đẹp :

CHEMISETTE

ESTIVALE
Le printemps de 1938 !

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỤ GIOANH
68-70, Rue des Éventails, Hanoi
Maison fondée en 1910



Ngang

1 — Đàn bà con gái xinh đẹp. 2 — Tròn trịa. Con nhòe đối với mẹ đi chợ. 3 — Sâu kín Roi trễ xuống. Phèn phèn lên 4 — Cảm ngay ! Tùy ý. Chữ cuối câu đề gợi. 5 — Không chạy. Sớm học. Vì chưa quá. 6 — Lây. 7 — Day lầm cho cả hạt biến thành hạt cày cấy. 8 — Khoai hủ. Tiêu khen của Sô Vong. Một ngòi sao trong nhị thập bát tú. 9 — Người dưới gọi người trên như thế là lỗ phép, người trên gọi người dưới như thế thì là khinh rẻ. Đề say. 10 — Mong người vắng mặt. Hỗng người ta xướng thì khóc. Đề úp bát. 11 — Xoay về trước muôn tiến bước)

Đọc

1 — Vận động bằng miệng lưỡi. 2 — Sâu lâm. Lo sâu. 3 — Đức Lý Thái Tổ. Nếu có mủn thì nhở nhặt rời rạc. Hụt, phi. 4 — Không nhiều. Nhà ở đẳng tây. Việc cần cho sách báo. 5 — Mưa móc trời ban cho. 6 — Có thừa trong âm lịch. 7 — Hát không có đàn họa theo,

GIẢI ĐÁP BÀN Ô CHỮ

KỲ TRƯỚC

NGANG

1 — Huyền thuyền. 2 — Mè họa 3 — Anh. Mit. Ánh. 4 — Ngao. Loài. 5 — Gõ. Hát. Mè. 6 — Hậu sự. U thâm. 7 — Tuy. Thi. 8 — Á Trần. Hán tự. 9 — Triệu nữ thảo (sensitive). 10 — U-nê. Sơn. 11 — Uất kim hương (cây nghệ) DỌC

1 — Hoàng hoa tím. 2 — Ngõa. Trưa 3 — Hả. U triết. 4 — Ém. Suôn. 5 — Nêm. Huynh. 6 — Thị bá. 7 — Hót. Tu thư. 8 — Úa. Thát. 9 — Áo. Hình bộ. 10 — Na-ma. Tạ ơn. 11 — Nghiêm đường.



**Tràu
chèu
2,2
BAC
AP**

Người và tri
CAM-NHỆT
CÓ
BAN-TRÀI
KINH-PHONG
Thôi bình 15 Phúc
BÁN KHẮP NƠI

Nº100 TÔNG ĐỘC PHƯƠNG ChoLon

Sữa NESTLÉ
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
SAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

BỘ QUYỀN BẢN : cho các nhà
thương, các nhà hộ sinh và
các nhà thương binh, v. v.
ở Trung-ky, Bắc-ky và Cao-Min



TRÔNG TÌM

Bạn có sung sướng không?

Bạn hãy đọc những câu hỏi dưới đây và thẳng thắn trả lời bằng có hay không, và cộng những con số theo tiếng trả lời lại.

1—Khi ngủ dậy, bạn có nghĩ đến điều gì tốt đẹp không ?

Có — 20 Không — 8

2—Trong khi ăn điểm tâm, bạn đã lo nghĩ đến những việc sẽ phải làm ngày hôm ấy chưa ?

Có — 3 Không — 15

3—Buổi sáng bạn có tin rằng trong ngày hôm ấy sẽ nhận được một tin mừng không ?

Có — 25 Không — 8

4—Khi bạn ở nhà ra đi, một buổi dạo giời, bạn có dừng lại một lát để thở không khí trong sạch không ? Trông thấy những hoa trong vườn khi bạn ra đi làm việc, bạn có thấy vui vẻ không ?

Có — 30 Không — 4

5—Bạn có dừng lại, dù trong khi bận, trước một bọn đang nô nức và thấy muốn nhập bọn với chúng không ?

Có — 19 Không — 8

6—Bạn có thể thấy sung sướng, khi chiều về, bạn được họp mặt cùng những người thân yêu trong gia đình không ?

Có — 23 Không — 7

7—Công việc của bạn có khiến bạn được vai lòng không, dù bạn phải chổng chơi với mọi sự khé khän ?

Có — 19 Không — 3

8—Ngoài nghề nghiệp của bạn ra, bạn có ham một công việc gì làn cho bạn qua những thời giờ nhàn rỗi không ?

Có — 22 Không — 6

9—Bạn có tích trữ cái gì không ?

Có — 18 Không — 8

10—Bạn có ghen chuộng một nhà văn, một nhà soạn kịch, một danh ca, một tài lữ, v. v. nào không ?

Có — 16 Không — 8

11—Bạn có chú ý đến một nghệ thuật hay một khoa học nào không ?

Có — 17 Không — 7

12—Xét địa vị của bạn, bạn có xinh với những người hơn bạn không ?

Có — 2 Không — 26

13—Bạn có thích luôn luôn lập những dự định, mục đích để làm cho

Nếu cộng được 350 điều trên, bạn tức là người sung sướng. Đó là theo lời những nhà tâm lý học Mỹ

(Paulette Damira—Marianne)

M. dịch

PHUC-LO'I

AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveauté
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie — Cravates
Chapeaux Feutres

SACS

POUR DAMES & DEMOISELLES

BIẾT... TÔ ĐIỂM

BIẾT tò điểm, có phải chàng là một sự đáng mong ước, hay còn là bùn phận của người đàn bà biết tự trọng nữa? Vì lẽ, mặt ta là gương phản chiếu tư tưởng của ta, và muốn cho mặt ta được dễ thương, ta chỉ nên lộ trên nét mặt những tinh tinh tốt đẹp và vui vẻ: ta nên giữ một dáng mặt tươi tắn và bình tĩnh dù khi trong lòng có điều lo nghĩ hay buồn rầu.

Và nhất là không bao giờ nên để lòng ta tan tác vì những cảm xúc xấu xa: cau có vì ghen ghét, ham muộn, hận thù, khiến mặt ta có những đường nhăn quá sớm. Nên có một nét mặt linh hoạt, phản chiếu một linh hồn mạnh mẽ và trong sạch.

Dánh phản cẩn thận và kín đáo. Phản sáp lõe loẹt và lộ quá sẽ khiến người ta muốn chỉ trích và tìm những nét xấu nhô ở mặt ta.

Nhất là bao giờ cũng nên giữ nét mặt riêng của mình; không còn gì đáng nản bằng cái bộ mặt « ngôi sao » kia, hàng trăm, hàng nghìn giống nhau, hay bộ mặt những « tượng gỗ » bày ở cửa hàng. Người ta không tin những cái gì quá hoàn toàn.

(Dimanche illustré)
M. trich dịch

LƯƠM LẶT

Trị giá chiến tranh

NGUỒI TA ước hoán cầu đã tiêu 360.000.000.000 (ba mươi sáu vạn triệu) quan, trong năm 1937, về binh bị. Và trong năm 1938, qui về binh bị của hoán cầu có thể trên bốn mươi vạn triệu.

Từ năm 1930 đến năm 1937, chúng mươi bốn nghìn triệu đã chi về khí giới, quân lính, thủy hạm, phi cơ; về thiết giáp hạm, có cái hết tới 1.800 triệu; về súng ống, từ 25 đến 30.000 quan mìn tấn; về tàu bay, mười triệu mìn chiếc; về phông ngư lôi, 350.000 quan mìn.

Như thế, tính đến cuối năm 1938, những tiền chi tiêu về chiến tranh — bay dự bị chiến tranh — trong mươi tám năm gần đây sẽ lên tới 1.800.000.000 (một trăm tám mươi vạn triệu), So với hồi Âu chiến vừa qua, ước từ sau đến mươi vạn triệu, đã thấy cách nhau xa lắm.

Bảy nước đã chi một phần lớn số tiền vĩ đại ấy là Mỹ, Anh, Đức, Pháp, Ý, Nhật, Nga, cộng lại được 76.171 binh khí hoán cầu. So sánh các lục địa, lẽ tất nhiên là Âu châu đứng đầu: mỗi phút ném 300.000 quan vào cái thùng không đáy của việc dự bị chiến tranh.

(Vu)

khiến họ nảy từ thơ. Bóng hoa ấy béo mòn và tàn tạ chỉ vì ban phát hương thơm...

(Marianne)

Đánh lừa mắt

NHỮNG phim chiếu bóng thường cho chúng ta thấy những cảnh đánh nhau của một người với một con sư tử, khiến khán giả hồi hộp hay bất bình về sự dã man người ta như thế.

Song phim nhiều chí là một cách giả trú khéo.

Cách ấy như sau này:

Người quay phim, trước khi quay, ngắn che một nửa phim đi. Song đầu đầy, bắt đầu việc biếu diễn.

Trên mặt đất có những đường vạch đẽ ngăn giới hạn chỗ đất sụt sẽ ra vùng vẫy.

Người dạy thú, với những đồ lề thường dùng như roi, v.v., khiến sư tử cử động theo ý muốn của mình: gầm, đứng dựng lên hai chân sau, nhưng chính người dạy phải cẩn thận dừng ra ngoài giới hạn.

Xong, người quay phim quấn phim lại để đưa ra ống kính lần thứ hai.

Người phải cẩn thận che nửa phim đã chụp sư tử, và lần này đến lượt người ra biếu diễn.

Lẽ tất nhiên không phải là một việc dễ. Vì phải cử động cho có liên lạc với cử động của sư tử, và phải làm đi làm lại nhiều lần mới đúng được.

(Robinson)



— Bác đừng khinh, chữ cứ mỗi ngày trong tay tôi cầm có hàng nghìn nhân mạng.

— Bác làm chử gì mà oai vậy?
— Tôi làm tài xế!

tinh là một con chuột đòi.

Con chuột đáng thương ấy, trong khi di kiếm cái ăn, đã lảng vảng tới một trạm thông tin đặt tạm ở dọc đường và cắn vào chỗ phân tách hai giây điện. Tức khắc chỗ ấy nẩy lửa và... con chuột chết, nhưng ở đầu giây cũng bắt tay của trạm thông tin. Chính nhờ vì đấy mà đoàn quân của Mackensen đã may mắn khỏi bị tan nát. Trong khi chưa trạm thông tin, những vò sĩ Áo đã bắt con chuột gửi về kinh thành Vienne để làm kỷ niệm.

(Robinson)

Một bài quốc ca lulling

DÓ là bài quốc ca của Nhật, lạ nhất hoàn cầu, vì rất ngắn. Bài ca ấy do một ủy ban riêng làm ra hôm sau ngày khôi phục ngôi vua Minh-trị; ủy ban cố nhất vào đấy những ý của những câu ca dao rất phổ thông trong dân gian. Bài hát chỉ có một câu như sau đây :

« Chúc ngôi vua thọ nghìn năm, rồi tám nghìn năm nữa cho đến khi đất thành tinh và rêu mọc đầy »

Bài ca làm tiếng mau tiếng khoan, nhịp thưa, và giọng trầm Hát chỉ mất chừng mấy giây đồng hồ.

Đây không phải là một bài hát, mà là một tiếng kêu hy vọng bất tuyệt của tổ quốc.

(D. I.)

M. dịch



— Lão ta trông như một cây thịt vậy!

— Cây thịt ấy chắc phải... bón bêng... phân (lãi) của kẻ nghèo

Nếu quý ngài muốn đỡ lòn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu



N. 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt nặng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt nặng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt nặng 10 giờ

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RUỢU ALCOOL:

KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẤP SONG CÁY ĐÈN;

MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SẮNG CŨNG ĐƯỢC.

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay

chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sít Bóng-Dương:

Etablissements DAI-ICH — 29, Bd Tongdachphuong, Cholon

Chuyên mua bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ pha tùng các loại đèn.

LOAN, DŨNG

TẬP 1

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)



TRÚC đứng dậy hỏi :

— Chắc ông hỏi tôi.

Tiếng người khách hỏi lại :

— Ông có phải là ông Trúc không ?

— Vâng, chính tôi là Trúc. Tôi trông ông hơi quen quen.

— Thưa ông, tôi là Minh. Lúc này qua ấp Quỳnh Nê, người nhà nói ông đi vắng. Tôi đoán là ông lên huyện chơi, nhân có việc phải qua huyện tôi tìm ông để báo một tin.

Thảo mò :

— Ông vào chơi trong nhà sỏi nước dã.

— Thưa bà, xin lỗi bà, tôi lại phải đi ngay.

Trúc xuông vườn tiễn khách ra cổng. Minh nói :

— Anh Thái bị bắt rồi. Mai giải về đến tinh.

— Tôi cứ tưởng anh ấy đi thoát. Các anh em đã biết tin chua. Anh Xuân đâu ?

— Anh Xuân hiện di Lao Kay vắng. Mai anh lên tinh thật sớm và lại nhà anh Bằng. Việc cũng không quan trọng gì lắm, miễn là anh Thái đừng tố cáo ai ?

Trúc nhìn Minh :

— Điều đó thi không phải lo đến.

Trúc quay trở vào, đi chậm chạp để ngâm nghĩ :

— Có nên cho Dũng biết tin không ?

Trúc nghĩ, nếu để Dũng biết tin, chắc Dũng sẽ tìm hết cách giúp và thế nào cũng liên lụy đến Dũng và ông tuân.

— Minh thì không sao ! Không nhà, không cửa, không vướng viu đến ai cả. Nhưng Dũng...

Chàng lưỡng lự nhắc lại :

— Có nên không.

Lúc bước lên hiên, Trúc tự nhiên thoáng nghĩ đến Loan. Dũng hỏi :

— Việc gì thế, anh ?

Trúc thản nhiên đáp :

— Một người bạn học cũ. Bây giờ nghèo muộn bán đất vì tưởng tôi làm chủ ấp Quỳnh Nê chắc sẫn tiền.

Rồi Trúc làm bộ tươi cười hỏi Thảo :

— Thế nào chị giáo ? Bếp vẫn tro lạnh thế kia à ?

Dũng nhìn Trúc biết Trúc muốn giấu mình việc gì, nhưng vì đoán là việc không bay sẽ đến làm mình bận bịu nên Dũng không muốn dò xét cho ra manh mối.

Chàng giơ tay rút một diều thuốc lá châm tiếp diều dương

hút giỗ, mỉm cười nói :

— Điều thứ tư. Chị giáo phải cầm tôi, chứ cứ để hút thế này thì rực đầu mất.

Trúc nhìn bạn lo lắng vì thói thường hể có việc gì buồn bức là chàng thấy Dũng hút thuốc lá không ngừng. Chàng nhìn ra vườn, nói :

— Ít khi thấy một ngày đẹp như hôm nay. Mùa đông mà ấm áp la.

Dũng cũng nhìn ra nói :

— Giờ trong không có hơi một đám mây nào.

Dũng vừa nói vừa nhìn về phía mái nhà Loan, ngâm nghĩ :

— Lúc này, chắc Loan đương ngồi học, thỉnh thoảng lại nhìn ra và cũng như mình thấy cảnh trời đẹp, nghĩ đến mình và muốn bỏ đi chơi...

Chàng nói to với Lâm :

— Giờ đẹp như thế này mà không đi chơi thật phí...

Trúc chỉ tay về phía làng :

— Kia là mái nhà anh Dũng, mà chắc kia là mái nhà ông Tú... Chính rồi, trông thấy cả rẫy soan ở cổng đi vào nhà anh...

Dũng đáp :

— Có lẽ.

Rồi chàng cầm chén nước chè uống để xoay mặt nhìn về phía khác cho được tự nhiên, Trúc khỏi đề ý tới.

Một bóng trắng thoáng qua sau đậu tre. Dũng ngờ là Loan nhưng lại mỉm cười thất vọng vì bóng đó đi thẳng về phía cánh đồng. Chàng lấy làm lạ rằng sao lại có thể mong Loan tha thiết như vậy, mong Loan như mong

một người xa cách đã mấy năm. Muốn gặp Loan không khó gì cả, nhưng Loan phải tự ý đến và đến giữa lúc này thì sự gặp gỡ ấy mới quý. Mỗi một phút chờ đợi đối với Dũng là một phút đầy hy vọng; cảnh trời đẹp quá mà lòng chàng lúc đó tự nhiên vui vẻ quá nên Dũng chắc rằng không thể nào thiếu được cái vui gặp mặt Loan. Nếu hết ngày hôm nay mà Loan không đến thì chàng sẽ ghé qua nhà Loan và trách Loan vì cớ sao lại không đến. Chàng mỉm cười vì cái ý trách ấy thật là vô lý.

— Biết thế mình cứ để chị Thảo mời Loan sang có được không ?

Trúc hỏi :

— Anh nghĩ gì mà tôi thấy anh cứ mỉm cười luộn.

Dũng đáp :

— Tôi nghĩ... tôi nghĩ đến một chuyện cõi tích thủa nhỏ vú già kể cho nghe.

Thảo nói đùa :

— Chắc là chuyện : ngày xưa có một nàng tiên đẹp như tiên...

Bỗng nàng nhìn ra phía còng reo lên :

— Kia chị Loan... đương mong chị thì chị đến.

Dũng có cái cảm tưởng rằng thời khắc ngừng hẳn lại; ánh nắng lấp lánh trên lá cây cũng thôi không lấp lánh nữa. Lòng chàng thốt nhiên êm ả lại lùng; chàng và cả cảnh vật chung quanh như không có nữa, chỉ là một sự yên tĩnh mông mênh, trong đó tiếng Loan vang lên như có một nàng tiên đương gieo

Hàng Pardessus 1937-1938

Đặt bằng toàn « Poil de Chameau » Có 20 màu và dessins khác nhau. Không mất tuyet, màu không phai, mặc không nhieu, nhẹ và ấm. Những thứ hàng tốt đã có cũng không so sánh kịp.

Bạn xem cho được các mẫu hàng.

Collection Pardessus de Luxe

Charles M. au's Tissus T. M. T. M. T. & T. M. T.

Các ngai sẽ được vira ý, không bỏ qua được mà không mang một thứ trong 20 thứ ấy — Các nhà tailleur may những tissus C. M. T. & T. M. T. sẽ được vira lồng khách và tăng nhiều khách hàng



những bông hoa nở.

— Sao lại đông đủ thế này.
Anh Trúc, và ai kia... như anh
Dũng.

Thảo nói :

— Chính đó...

Nàng tươi cười mừng rỡ và áu
yếm nhìn Loan. Sao lúc đó Dũng
thấy mình yêu Thảo thế, yêu
Thảo như yêu một người có bụng
rất tốt; nét mặt Thảo chàng thấy
nhiều dầy vẻ hiền từ.

— Lúc nay định cho sang mời
chị nhưng sau lại thôi vì chắc
thế nào chị cũng đến.

Loan đáp :

— Thế à?

Nàng lên hiên, đứng tựa vào
thành ghề, nói :

— Em có định sang đâu. Hôm
nay phiền chợ, em ra mua mấy
thức lặt vặt. Đi mãi mỏi chân,
vào đây nghỉ uống chén nước.

— Nhưng chắc chị không mua
được gì.

— Thứ gì cũng dắt cả.

Loan vội cùi xuống vì thấy
Dũng nhìn mình như có ý
đò xét. Hai má nàng nóng bức:

— Hôm nay giờ đãi gió nồm,
em đi một lúc mà nóng cả
người.

Về ngượng nghẹn của Loan và
những giọt mồ hôi lấm tấm ở trán
khiến Dũng vừa thương hại vừa
cảm động. Chắc Loan biết chàng
ở đây và định ra đây; nàng ăn
mặc trang điểm như thế kia
không phải là đi ra chợ mua
bán. Ở chợ, đường lầy hùn mà
gót quần Loan, Dũng thấy không
đinh ty bùn nào. Đột ngột Dũng
hỏi Loan:

— Ở chợ cô vào thẳng đây?

— Vâng.

Rồi Loan ngừng nhìn Dũng
hơi lấy làm lạ vì câu hỏi. Dũng
nhớ đến cái bóng trắng thoáng
qua sau đậu lúc nãy. Chắc Loan
không dám vào ngay, phải đi
vượt qua nhà trường một lần để
xem thật có mình ở trong này
không, lúc đi quay trở lại mới
quá quyết vào.

Thảo nói :

— Kia, mỗi chân vào dây nghĩ
mà cứ đứng mãi đấy à. Ngồi
xuống cho đỡ mỏi rồi ở đây ăn
cơm cho vui.

Dũng thấy trên ống quần Loan

lấm tấm những bông cỏ may, mà
dường từ nhà ra trường học toàn
lá gạch cát. Mấy bông cỏ may là
cái chứng cứ hiền nhiên bảo cho
Dũng biết rằng Loan đã một lần
vượt qua công nhà trường không
vào, cứ đi thẳng về phía cánh
đồng.

Loan nhấc chén chà uống
thong thả; nàng không có vẻ
nhanh nhẹn như mọi ngày. Mỗi
lần Trúc hỏi chuyện, nàng đáp
lại, tiếng khẽ và yếu ớt. Dũng
không mong ước gì nữa; chàng
cố ngồi thật yên lặng để hoàn
toàn nghĩ đến cái vui sướng của
lòng mình. Trong đời chàng,
chàng ước ao còn có nhiều lúc
như lúc này, đương mong Loan
lại được Loan đến với chàng,
đến như một nàng tiên ở nơi xa
xăm về an ủi chàng trong chốc
lát rồi lại bay đi.

Nhưng sao trong cái vui của
chàng vẫn phảng phất những lo

nữa; thời gian ngay lúc đó sẽ
ngừng lại mãi mãi để trong thế
giới mộng mênh, cũng như trong
lòng hai người mới yêu nhau, cái
phút sung sướng mong manh ấy
còn mãi mãi.

Bỗng Dũng thấy Loan đưa mắt
nhìn mình như lấy làm lạ, chàng
tưởng nghe thấy lời Loan trách:

— Anh muốn gì em mà từ nay
đến giờ anh yên lặng nhìn em
không nói nửa lời.

Một sự thèm thuồng mới mê từ
trước đến nay chàng chưa thấy
bao giờ làm chàng hổ thẹn không
dám nhìn lâu vào đôi môi của
Loan, đôi môi mà chàng ngày
ngất thấy trước rằng sẽ mềm và
thơm như hai cánh hoa hồng
non. Chàng rùng mình ngẫm
nhĩ:

— Thời gian sẽ ngừng lại...
Dũng giật mình nghe tiếng
Lâm nói:

— Hay ăn xong, ta về Quỳnh

Loan nói với Trúc :

— Thế ngộ hôm nay em không
bận việc nhà thì sao?

Trúc mỉm cười, đáp :

— Vô ích. Hôm nay cô phải
bận việc nhà. Tôi đã nhất định
thế rồi.

CHƯƠNG V

Cánh đồng chân đà vắng người
phẳng lì đến tận chân trời; các
làng xa trông gần hẳn lại. Trời
lạnh quá nên Dũng tưởng như
không khí trong hơn là vi lạnh.

Trúc nhìn biển rồi bảo Dũng
rẽ xe dọc xuống con đường đất
nhỏ. Đường gồ ghề lại ngược lên
chiều gió nên hai người dập bát
đầu thấy nặng chân. Dũng gắng
sức dập. Gió thổi làm lạnh hai
gò má và làm cay hai mắt, nhưng
Dũng cứ giữ mặt như muốn
dón lấy gió lạnh. Chàng quay lại
nhìn Trúc hỏi :

— Lạnh không?

Trúc mỉm cười, cho xe tiến lại
gần, đáp :

— Cũng kha khá. Nhưng đã
có anh che gió cho nên tôi lại
thấy ấm... Nhưng chỉ ấm trong
lòng thôi.

Trúc thốt nhiên cảm thấy tinh
bản ấm áp của Dũng với chàng,
hai người bạn sống tro vơ giữa
cuộc đời, như cùng đi giữa cánh
đồng rộng bao la và lộng gió.
Dũng nói :

— Minh càng không sợ lạnh,
càng thích cái lạnh thì càng
không thấy lạnh. Đối với những
cái nguy hiểm cũng vậy.

Trúc cười hỏi :

— Anh mới nghĩ ra điều cao
xa ấy từ bao giờ thế?

— Vì mới nghĩ ra xong.

Hai người hôm nay tìm đến
nhà một người bạn cũ là nơi mà
Thái ăn nupt từ khi vượt ngục
ra. Dũng phải đưa ít tiền đến
giúp Thái để Thái có cách trốn
di nơi khác xa, đợi dịp di ngoại
quốc lần nữa. Cuộc lại thăm bạn
không có gì nguy hiểm cả, Dũng
cũng biết thế; nhưng chàng tự
nhiên có cái thú được làm một
việc khác hẳn những việc chán
nản hằng ngày. Mấy lần Trúc
can, chàng nhất định không
nghe.

Né chơi. Giờ này mà nằm lăn
trên đồi nói chuyện còn gì thú
hơn.

Dũng nhìn Loan. Trúc vội nói
tiếp :

— Đề hôm khác, săn bắn luôn
thể. Hôm nay cô Loan chắc bận
việc nhà.

Chàng vội thoái thác vì còn
phải nghĩ đến việc lên tinh trùng
nom Thái. Chàng nhìn Dũng
ngẫm nghĩ :

— Ta phải nhất định giấu
không cho Dũng biết.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

Hồi những ai đang thiếu hạnh phúc...

Hãy mau gửi thư về hỏi thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Thầy Thiết sẽ bảo cho ta biết cách đi tới
hạnh phúc đời đời, nhất là về công danh sự
nghiệp, tình duyên và con cái, era cải và
bệnh tật. Ta chỉ cần gửi chữ ký của ta, tên
tuổi và kèm theo ngân phiếu 1p. trong hai
ngày sẽ nhận được những lời khuyên răn
và sẽ được biết số phận ta ra sao.

Vì nhiều việc quá xin miễn tiếp
khách tại nhà..



Thnóc Lậu Bảo-An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã met nhoc
và hại sinh dục như những thứ chế bằng ban miêu, thủy ngân,
(dàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã
thấy kiếu hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được
nhieu anh em chi em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến
người Tây... Ta cũng công nhận là không đâu bằng.
LẬU MỚI MÁ — cu tiện tức, buốt, xót, lâm mủ nên uống dẳng
số 14 giá 0p60 một ve. — **MẮC ĐÃ LẬU**, tiêu tiện thông, không
buốt, ít mủ, có người sáng dậy mới có một tí (goutte militaire)
nước tiểu thì đục và lâm vẫn (filaments nên uống dẳng số

15 cung 0p60 một ve.

BẢO - AN - ĐƯỜNG — 22bis Route de Hué - HANOI

VĂN ĐÀN

A I nói rằng « sáng tác khô, phê bình dễ » ? Không, phê bình cũng khó như sáng tác. Một nhà phê bình giỏi cũng hiếm như một nhà viết tiểu thuyết giỏi. Nhà phê bình còn cần đến những đức tính không phải là có nhiều trong lòng người ; nhà phê bình trước hết phải công bình, và phải hiểu, được người khác.

Có nhiều nhà phê bình chỉ phê bình, vì có dịp nói tới mình, nói tới

TÂM HỒN VÔ GIỚI

Đây là một đoạn thơ của một nhà văn, trong bức thư gửi cho chúng tôi, đã phản nản rằng chúng quanh không có ai hiểu minh, và ngờ cả sự hiểu của chúng tôi nữa. Chúng tôi đãng dở dắt để xem họa cõi người cùng hiểu với nhà thi sĩ kia chăng ?

Anh sẽ lại và anh còn sẽ lại
Trong đêm khuỷa nghe lờm tám
hồn em
Như tỳ hoa man mác trong hương
đêm
Anh hứng lấy, nhưng không còn
dâu nữa !

Vì hương khói chỉ làm bằng im
lặng
Vì nhạc vàng chỉ làm bằng tưởng
tượng
Và ở đây không khí mát trong
veo
Làn hơi tiếng không bao giờ bắt
đặng !

Em đứng dậy, ta van em đứng
dậy !
Nhưng hồn đi mà em có đi đâu ?
Mái tóc em làn khói biếc bay thau
Và ân ái không chung cùng nhau
nữa !

Em đã chết nhưng anh còn tới
mãi
Vì muôn năm xác vẫn đượm màu
tươi
Vì muôn năm trong hương khói
sương rời,
Anh lắng thấy tâm hồn em đi lại

Anh sẽ lại và anh còn sẽ lại
Vì linh thiêng anh vẫn sống tràn
gian
Vì muôn năm diệu dàn còn phơi
phơi
Trong không gian, du dương !

GIA-NINH (Vô giới)

VĂN CHƯƠNG

tư tưởng, ý nghĩ của mình. Họ có cần gì đến tác phẩm mà họ phê bình đâu. Như F. Céline đã nói trong cuốn « Bagatelles pour un massacre », họ không thể nói tới cái gì khác được cái « bản ngã kiêu ngạo » của họ. Thật là đáng chán, khi thấy họ đầy vòi một tác phẩm, dùng nó làm một cái bục để nhảy đi xa !

Nhiệm vụ của nhà phê-bình, có lẽ không phải là tìm tới những tài năng mới. Nhưng trong công việc, nhà phê bình phải lưu ý hơn đến những tác phẩm đầu tiên của một nhà văn. Phải cùi minh xuống những tác phẩm có biểu lộ một tâm hồn rung động, một ý chí sốt sắng. Tác phẩm có thể vụng về, có thể non nớt, như tiếng chim mới kêu. Nhưng cốt nhất là thấy ở đây một vẻ sắc riêng, một âm điệu hiếm có ; cái già giàn của nét bút, cách xếp đặt của cuốn truyện rồi về sau sẽ có. Không thể nhầm được, và nhà phê bình cũng không có quyền nhầm ; trong đó thế nào cũng có một cái gì cho ta đoán biết được cái tài năng về sau này.

Không có gì cảm động hơn những tiếng kêu bập bẹ của những người mới mẻ, bắt đầu đi vào các đường lối của tri thức và của tâm hồn.

Bên ta, có bao nhiêu người viết văn, tưởng mình là văn sĩ, là thi sĩ một cách dễ dàng. Họ làm thơ để có một bài thơ, viết truyện để có một quyền truyện. Họ không muốn một tí cổ công nào, họ viết thế nào xong thôi, thế nào cũng được.

Làm thơ, đi buồn, còn phải khổ nhọc, còn phải học nghề : tại sao viết văn lại không muốn học, không muốn cố ?

Những người đó, cái gì cũng viết, chỗ nào cũng đăng, làm cho ta chán nản. André Gide thật nói phải khi đã nói : nếu họ ít viết đi, ta sẽ thấy thích viết hơn.

Nhà văn ấy còn nói câu này nữa : có hai mươi cách diễn đạt một ý tưởng, nhưng chỉ có một cách là đúng.

Trước khi đến cách đúng ấy, còn phải bao nhiêu ngày giờ, bao nhiêu khổ nhọc, bao nhiêu công tâm ! Mà cũng có khi chỉ gần đến chỗ đúng

mà thôi. Những nhà văn giá trị không bao giờ minh lại tự bằng lòng mình. Mỗi câu văn viết ra, là một dịp cho họ ăn hận, bắn khoan.

Phân biệt sự rung động thật với sự « văn chương » rất là dễ dàng ; một ý nghĩ, một hình ảnh, một cảm giác thêm vào, vì nhà văn cho là thâm thúy, là đẹp, là sâu xa, không đánh lừa ai được. Cái gì nhà văn không cảm thấy mà bịa ra, nó vẫn có vẻ một vật thừa, một sự vô ích. Không bao giờ thấy lòng mày cô thiếu nữ giống như nét xuân sơn, mà cứ viết vì tưởng là hay, nhà văn đó suốt đời chỉ là một người đi vay mượn, một tâm hồn nghèo nàn, đem của người khác đi cầm để mua chút danh hão cho mình.

Trong mục « Tin thơ » của báo *Tin-Văn* (Nouvelles littéraires), ông Robert Honnert đã viết :

« — Càng nghĩ, tôi càng tự hỏi xem lời khuyên nǚ mà tôi phải bảo, lời khuyên cần nhất, có phải là một lời khuyên về phương diện tinh thần : trước hết, mình phải thành thực với mình ; không bao giờ nên chịu viết về một đề bài thấy người khác được hoan nghênh vì nó, nếu chính mình không thấy một cái liên lạc tối cần giữa mình với đề ấy ; không bao giờ nên « bắt » một hình ảnh nếu mắt mình không trông thấy ; chính những đồ trang sức mượn làm hại nhất cho các nhà thi sĩ. »

Tôi nói, cả các nhà văn nữa.

Sự thành thực chưa đủ cho nghệ thuật.

Có thể, nhưng một nhà văn không thành thực không bao giờ trở nên một nhà văn giỏi. Không phải cứ thành thực là trở nên một nhà nghệ sĩ. Nhưng một nhà nghệ sĩ không thành thực chỉ là một người khéo tay thôi.

Không nên cãi rằng mình thực thà, nếu mình không thực thà. Một đôi khi người khác có thể nhầm được, nhưng chính mình, mình không bao giờ nhầm cả. Và không có gì đáng bỉ cho một nhà văn hơn là mình tự đổi mình.

Thạch-lam

Từ số sau trở đi : sẽ bắt đầu đăng
một loạt bài của Thạch-Lam về :
Quan niệm trong Văn chương

THƠ ĐƯỜNG

Văn khóc giả

TẠC NHẬT NAM LÁN KHÓC,
KHỐC THANH NHẤT HÀ KHỎC !
VÂN THỊ THÊ KHỐC PHU,
PHU NIÊN NHÌ THẬP NGŨ.
KIM TRIỀU BẮC LÝ KHỐC,
KHỐC THANH HỰA HÀ THẾT !
VÂN THỊ MẪU KHỐC NHÌ,
NHÌ NIÊN THẬP THẤT, BÁT.
TỨ LÁN THƯỢNG NHƯ THỬ,
THIÊN HẠ DA YỀU CHIẾT.
NẤI TRÌ PHÙ THẾ NHÂN,
THIỀU ĐẮC THÙY BẠCH PHÁT ?
DƯ KIM QUẢ TỨ THẬP,
NIỆM BỈ, LIÊU TỤ DUYỆT.
TÙNG THỦ MINH KINH TRUNG,
BẮT HIỀM DẦU TỰ TUYẾT.

BẠCH CỰ DỊ

THƠ DỊCH

Nghé người khóc

MỚI HỘM NỌ, XÓM NAM NGƯỜI
KHÓC,
TIẾNG KHÓC SAO ĐAU ĐỘC NỐI
lòng ?
RĂNG DẦU LÀ VỢ KHÓC CHỒNG;
CHỒNG HAI NHẦM TUỔI, KHUẤT
VÒNG NHÂN GIẢN.
SỚM NAY LẠI KHÓC THAN XÓM
BẮC,
TIẾNG KHÓC SAO RUỘT THẮT TÙNG
CƠN ?

RĂNG DẦU LÀ MẸ KHÓC CON :
CON MƯỜI BẨY, TÁM, CHẾT CÒN
TUỔI XANH.

BỐN HÀNG XÓM CHUNG QUANH
như thế ;
KHẮP THẾ GIAN CHẾT TRẺ CÒN
NIỀU.

MỚI HAY NGƯỜI THẾ BAO
NIỀU,

TRĂNG PHƠ MÁI TÓC DỄ NÀO MẤY
AI ?

TA NAY TUỔI CÓ NGOÀI BỐN CHỤC.
Nghĩ ai kia, thôi cũng vui

lòng.

TỪ ĐÂY TRONG BỨC GƯƠNG
TRONG.

ĐẦU TA NGỞ TUYẾT, TA KHÔNG
QUẢN GI

TÂN-ĐÀ

ÁO TÂM LEN...

Chỉ nên đòi cho được marque



garanti pur laine của nhà máy dệt

P H U C L A I
87, ROUTE DE HUÉ - HANOI

mới khỏi bị nhầm thứ len xấu. Hiện có nhiều kiểu áo rất hợp thời để tiện các ngài lựa chọn

Cái giày

TRUYỆN NGẮN của XUÂN-DIỆU

Trong thành phố,
23 tháng 9 năm 1937

Anh Hứa,

PHẢI, có một chuyện gì đây? Nếu không, em đã gửi theo lối con chim xanh nhỏ của chúng mình, chứ không mượn nhà bưu chính. Đường như bỏ thư vào cái thùng sắt, em có can đảm hơn là trao cho một bàn tay.

Anh Hứa, bao giờ em gọi anh như thế đâu? Em chỉ gọi «Anh», hay «Anh của em». Nhưng hôm nay, em không còn là của anh nữa rồi; em muốn dứt hết lửa và ngọn. Và nếu anh nghe giọng Thu xưng «em», chắc anh phải rụng rời vì thấy rõ ràng không trong tiếng ấy, như một cái hộp không đựng vật gì.

Anh còn kinh ngạc làm chi; anh cũng đừng buộc tội ai hết. Em không phụ anh chút nào, em chẳng đổi tình nhân. Một trái chín muồi (1) phải rơi; cái giày giằng lùa phải dứt.

Cái giày, ô! chính thế, em ngẫu nhiên được hình ảnh để tả cảnh linh hồn của em. Nếu không được cách so sánh này, có lẽ em không khi nào nói rõ được lòng em, và đầm anh tưởng nhầm mãi mãi.

Anh Hứa, anh thử lòng em chi mãi thế? Em thấy rằng yêu anh, thì em nói rằng yêu anh.

(1) Chín muồi: chín nồng

Em không hẹn trăm năm cũng như không chờ muôn đời; em yêu, chỉ có việc đơn sơ ấy thôi. Chỉ có việc trước mắt là em yêu; ngoài ra, em không biết gì xa xôi nữa.

Anh dè cho em yêu tự nhiên có được không; khốn nạn! sao anh đem thước mà đo, đem cân mà lường, anh tra vạ em,



anh dằn vặt em. Anh tim «vĩnh viễn», muốn «vô cùng», rồi chẳng sợi giây tinh ái. Chắc anh không muốn giữ nó bền lâu dài đặc, nên anh mới đem ra giật mạnh anh dùn thử, anh cẳng ra, anh dùng hai cánh tay vạm của anh, anh cầm kéo hai đầu; anh ác làm chi lầm vậy!

Có bao giờ em đem ra dãi nắng, dầm mưa một cái áo tờ mà em muốn giữ; có bao giờ em dằn mạnh cái chén sứ

mỏng lèn bàn và hỏi: «mày có chắc hay không?

Anh muốn tình yêu là một sợi thừng buộc những chiếc thuyền to hơn là những giây tờ treo vài đóa hoa mảnh khảnh. Em trách anh lầm, anh Hứa, em tức, em buồn, anh bắt em hết yêu anh. Em chỉ muốn khóc thôi, anh à!

Vì nếu cái giày của chúng ta mà thực không bền chẳng, ta cố giữ cũng có thể lâu hàng thế kỷ. Sao ta không cần thận nó, che chở, trân trọng nó, ta không mịn màng, nhẹ nhõm ở đầu ngón tay? Cần chỉ phải to lớn, rõ rệt như một giây neo. Không ý tứ thi vật gì cũng phải bờ phai mòn, huống chi chút tình của chúng ta. Em biết rồi, quả thật anh không muốn cho tình ta lâu, tuy rằng anh cứ dì tìm cái bền vững.

Mà thế nào là bền vững, hở anh? Em chẳng biết đâu. Yêu nhau, nó dẽ dàng bao nhiêu! Em yêu như hút không khí vào ngực, em yêu như bước những bước hàng ngày. Em chẳng thấy khó khăn. Ta hãy theo lòng ta, cưỡng ép mà làm chi, bắt buộc mà ích gi. Rồi đến khi ta hết yêu thì ta thôi yêu, không lý sự gì cả. Mỗi khi anh giằng dùn Sợi Giày, em hãi hùng với nắm lấy hai tay anh; nhưng anh thì mạnh, em thì yếu dưới thế này, cảm anh sao nỗi!

Tuần trước, một buổi mai thức dậy, em bỗng thấy lòng

em rời đi dữ quâ. Em biết anh yêu em lắm, quá, vô cùng. Nhưng cái giày chỉ còn là một sợi tơ. Anh tĩnh, tám tháng trời yêu nhau, qua những trận mưa nước mắt, trải những cơn bão giận hờn, cái giày còn chỉ đâu nữa.

May sao anh bình tĩnh trong bảy hôm sung sướng. Em cứ buộc vào anh. Anh thấy không? chỉ một thoáng tơ, mà khéo giữ gìn, cũng lâu được bấy nhiêu mặt trời và bấy nhiêu mặt trăng. Nhưng than ôi, vừa khi qua, anh lại dùn thêm một lần, nó là lần cuối

Đứt rồi, không thể nữa, anh à! Em không chán anh, em biết lòng anh, nhưng em nhọc quá chừng, em thấy hết, hết. Em không hiểu em được; em muốn nói rõ, nhưng khó quá! Em chỉ thấy cách nói mù mờ kia mà thôi. Em dã nói dài, em như làm luân lý với anh; cũng chỉ vì em ráng nói, em ráng...

Thôi hết rồi, cùng tận rồi. Chúng ta chỉ còn là hai bạn xưa. Em lúc nào cũng thực lòng em cảm thấy. Anh đừng buồn mà khõ em lầm, anh hiểu dùn em, anh thương hại em cũng như em thương hại anh. Đứt rồi, anh ơi! Anh đừng nói lai làm chi. Dẫu khéo nói thế nào, cái giày cũng sẽ còn cái gót.

Người yêu duối: Thu
(và có lẽ người viết dùn là :)
Xuân Diệu

Lâu kinh niên...

Mặc lâu kinh niên sáng ra tí mủ (goutte militaire) hoặc thür khuya mệt nhọc, uống rượu lại ra tí mủ là do trùng lâu dã ăn xung sinh-dục-hạch (prostate); hoặc không có mủ nhưng trong nước tiểu nhiều vẫn là do trùng lâu dã ăn xuống, khoét đục trong thịt. Kíp dùng thuốc lâu số 13 của

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, — Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc chắn, giá 0p.60 một hộp.
Nhận chữa khoán các bệnh phong linh
ĐẠI LÝ: Hiệu sách QUANG-HUY, Haiduong

Bệnh viện và nhà hộ sinh

BÁC SĨ VŨ NGỌC QUỲNH

72, 74, 76 Góc đường A. Sénès và Jacquin (sau nhà Rượu)

Chữa các bệnh

Chiếu điện (Rayon X)

Chữa bệnh bằng điện (Diathermie. U. V.)

Giày nói số 622

HANOI

Hạt sạn

Trong bát chè nhà

Ngày Nay số 100, truyện « Bên kia sông » :

Bàn tay nhỏ mát của nàng đặt trên trán tôi nóng vì chạy nhảy ngoài cánh đồng.

Cái trán chạy nhảy ngoài cánh đồng ? Thế thì chắc tác giả đi bằng đầu !

Lịch sử

Ngày Nay số 103, « Chính trị và đảng phái » :

Ở Pháp, sau hồi đại cách mệnh, ban hành pháp là trăm người (Directoire).

100 người ! chắc tác giả thích cái gì cũng nhiều thì phải, vì Directoire bên Pháp chỉ có năm người !

Có chênh lệch không ?

Đồng Pháp số 3808 trong mục « Tin thể thao » :

Hai bàn trộn, U. S. H. J cố tấn công rất dữ dội hòng gỡ nhưng cho hết 45 phút, tỷ số 2/0 vẫn không « trênh » lệch.

Vậy ra tỷ số 2/0 thắng bằng đấy !

Mỗi « mâm » của đàn bà Phi châu ?

Phụ Nữ số 7, trong bài « Diễn giải bằng thí dụ » :

Nàng tựa đầu cõi lá vào vai Minh, và Minh sẽ cuộn môi lướt một nụ hôn trên mái tóc mềm mại của tình yêu.

« Cùi mồi » thi hẳn là Minh phải có một cặp mồi « biệt lập » không phụ thuộc vào cái đầu, hay ít ra cũng dài vỗng xuống như mồi đeo mâm của đàn bà Phi Châu.

Còn cái hôn, ở đây nó là « nụ » vậy ở đâu có sê nở « hoa » ?

Hai người hóa đại

Cũng trong bài ấy :

Nhưng họ cũng ngồi trên cõi, một bóng tối của tình yêu dưới bóng tối của túm cây, họ ôm vào với nhau, và hai người cùng rung rưng lệ.

Tường « cõi » là « bóng tối của tình



CHỦ NHÀ — Bác xơi « tiền » đi.
KHÁCH — Mời bác xơi « tiền » !

yêu » họ « ngồi lên trên » họ lại « ôm vào với nhau » rồi họ nhìn nhau « rung rưng nước mắt »

Vậy đích thị là hai người này đã hóa rõ rồi !

Đón thầy học ?

Cũng số báo ấy, trong truyện « Lâm Ly » :

Thế là Lê-Sâm lo lắng hỏi hận, buồn rầu, viết bức thư thứ hai vẫn tắt mấy giòng đề... xin lỗi cô bạn, bằng một giọng ăn năn ngu không thể tưởng tượng.

Cho nên được bố mẹ hỏi cho Kim Thu làm vợ.

Vi « ngu không thể tưởng tượng » được « cho nên được bố mẹ Lê-Sâm mới hỏi vợ » cho chàng (để làm cho chàng hết ngu). Vậy tác giả đợi gì mà chưa lấy vợ ?

Tập tục... tân kỳ !

Vẫn trong truyện ấy :

Bấy giờ hai người sắp lấy nhau, ái tình sẽ thành ra một việc dĩ nhiên mất rồi, từ lời áu yếm cho đến nụ hôn đều theo một tập tục có sẵn...

Lại nụ hôn », một cái hôn chưa nở ! Nhưng « ái tình thành dĩ nhiên » vì sắp lấy nhau, còn yêu nhau mà không lấy nhau thì vẫn không có ái tình ? Và chưa có bao giờ thi sao lại gọi là tập tục được, mà còn nói « tập tục có sẵn ».

HÀN ĐẠI SẠN

NÓI CHỮ

Tuyển linh diếc

L. T. — Bác xõa q, bán đèn vân đẽ
« Đông dương phòng thủ », tôi xin
giúp nhà nước một mèo : tuyển một
đội quân năm nghìn người, toàn là
người diếc cả. Vì phương ngôn có
câu : « diếc không sợ súng ».

Dau đớn vì tình

— Ông có đau đớn vì tình bao giờ
không ?

— Luôn luôn, nhưng đều xoàng cả,
chỉ có mỗi một bạn u nó choang cái
gối gõ vào mặt làm gãy hai cái răng
là bạn ắng đau đớn quá !!

Của T. B. Oanh

Mở hàng chịu

Lý Toét thèm rượu, nhưng không
có tiền bèn vác chai ra hiệu để mua
chịu.

Nhà hàng không muốn bán chịu,
tùi chối :

— Ông dè lái nữa hãy mua, vì chưa
có ai mở hàng.

Lý Toét ra ngoài đứng chờ một lúc
khi thấy có người vào mua ra, rồi
lại vào hỏi mua :

— Bây giờ đã có người mở hàng
rồi, vâng ông làm ơn bán cho.

— Chẳng dám tiếc ông, nhưng
người ấy cũng mở hàng chịu.

VUI CƯƠI

Của N. C. Chúc

Lòng hiếu thảo

Lang T. làm nghề chữa thuốc ngô
cám. Một hôm có người hốt hoảng
chạy vào mời đi chữa người nhà
vừa bị cảm nặng.

LANG T. (lắc đầu) — Xin lỗi ông,
ông đi mời người khác.

HÁCH HÀNG (kêu van) — Lạy
thầy, « cứu bệnh như cứu hỏa », ma
cả vùng này chỉ có một mình thầy.
Nếu thầy không ra tay cứu giúp, thì
chúng tôi không biết nhờ ai !

LANG T. — Đanh vặng, nhưng trong
đạo không, thánh dạy phải lấy « hiếu »
lám đầu, « ra thura, vào giri » mới là
phải đạo làm con ! Mái cụ tôi hiện di
chơi vắng, tôi chưa xin phép được,
thực không dám di. Xin ông... « lượng
tinh » cho.

Kỳ quan của vũ trụ

X. X. — Kìa bác lý do đâu mà hớt
hở hót hải thế ?

L. T. — À, tôi đến nhà ông Nguyễn
công Tiều.

X. X. — Đến nhà ông ta làm gì ?

L. T. — Đến bảo rằng ở phố hàng
Bông có người « mọc sừng », một kỵ
quân của vũ trụ, để ông ta đến mà
khảo cứu. Minh vừa nghe được tin
họ đồn, nên nhanh chân nhẹ miêng
để kiểm vài hào mua đậu phụ mắm
tôm đánh chén.

Của Ng. Văn Lan

Tuân lệnh

Ba đi lính, một hôm phải đứng gác
sang-lì-nền. Một người lạ mặt từ dáng
xa di lại. Ba quát :

— Đứng im !

— Người kia đứng lại rồi quay di.
Ba lại quát :

— Đứng im !

Người kia cãi :

— Tôi đã đứng lại và tôi đi chỗ
khác rồi còn đứng im gì nữa ?

Ba đáp :

— Mặc kệ. Tôi cứ tuân lệnh trên,
kêu ba tiếng « đứng im ! » rồi... bắn.

Của T. B. O. H. N.

Chẳng tin thấy cứ

do lại mà xem

Gửi địa dư, thầy giáo hỏi trò Ba:
— Núi Fan-si-Pan cao bao nhiêu
thước tây ?

BA, nhanh nhau — Thưa thầy,
núi Fan-si-Pan cao 5000 thước a.

— 5000 thước ?

— Thưa, rất đúng a. Chẳng tin,
thầy đi do lại mà xem !

NGUYỄN-XUÂN-TÙNG

KIẾN-TRÚC-SƯ

Số 2 Phố Nhà thờ (Rue de la Mission) Hanoi

Vé Pierrot nhẹ

và nhận thêm mọi công việc kiến trúc

Tiếp khách: Sáng từ 9h30 đến 11h30 Chiều từ 4h đến 7h

KÝ YẾU ÁNH SÁNG

Việc Phúc-xá

Hiện nay ban Kiến-trúc của đoàn đã vẽ xong kiều nhà. Ký sau sẽ đăng bức hình chụp toàn thể các nhà Ánh Sáng và bức bǎn đồ; bạn Hoàng như Tiếp kiến trúc sư, người mà ban Kiến trúc đã giao cho công việc ở Phúc-xá sẽ giảng giải về những kiều nhà đó và nói rõ về những cái mới, những điều ích lợi về mặt kiến trúc.

Ban Công-tác sẽ lo về việc đồ đất, xây dựng và đã quyết định gọi thầu.

Nội tháng này sẽ có thèm nghĩ đến cuộc lễ « đặt viên gạch đầu tiên » ở trại Ánh Sáng đầu tiên của Đoàn. Cuối tháng năm tây sẽ có thèm làm lễ hoàn thành trại Phúc-xá.

Tuy ban Kiến-trúc và ban Công-tác còn bận bịu về nhiều việc khác, tuy phải hết sức thận trọng trong công cuộc đầu tiên, chúng tôi cũng cố sao cho có thèm hoàn thành được trại Phúc-xá trước mùa nước lũ.

Việc Voi-Phục

Đoàn sẽ hết sức nghĩ cách làm tiền để bắt đầu ngay việc dựng thòn Ánh Sáng hoàn toàn về đủ mọi mặt ở trên miếng đất 17 mẫu gần đền Voi-Phục.

Việc Bắc-giang

Một đoàn phái bộ Ánh Sáng mới đây đã cùng ông Phó-sứ Bắc-giang, ông Chánh sở Lục Lộ và ông Chánh sở Đạc-diễn đến làng Ninh-xuyên cách Bắc-giang 20 cây số để xem xét địa thế Ban kiến trúc của Đoàn nhận việc vẽ kiều làng mẫu đó còn việc xây dựng thì do sở Lục-lộ Bắc-giang đảm nhận. Số tiền mà tỉnh Bắc-giang định dùng về việc này là hai vạn đồng.

Ban Kiến-trúc đã giao cho bạn Võ Đức Diên vẽ kiều toàn thể làng. Bản vẽ đã làm xong và đã gửi lên ông Sứ Bắc-giang.

Việc Voi

Bác-sĩ Lương-văn-Phụng tòng sự tại nhà thương Voi, một người bạn của Anh Sáng, có gửi thư về yêu cầu Đoàn giúp sức để xây dựng một trại Anh Sáng cho những người làm trong nhà thương. Việc này sẽ quyết định trong kỳ hội-đồng Tri-sự sắp tới.

Công việc của đoàn ở Hải-phòng

Chi-đoàn Anh Sáng ở Hải-phòng đã bắt đầu trú liệu việc dựng thòn Anh Sáng ở đây. Hiện nay đoàn đã có gần tám trăm bạc trong quỹ và một số hội viên hơu nghìn người.

Các bạn ở dưới ấy hằng tháng có tờ chúc những cuộc diễn thuyết để tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng, Cuộc nói chuyện đầu tiên về « Thôn Ánh Sáng » của bạn Nguyễn Định Thầu trưởng ban Ủy ban Tuyên truyền, đã được công chúng hưởng ứng nghe rất đông. Tháng tư này, bạn Nguyễn Đề bác-sĩ, cố-vấn của Đoàn, sẽ nói về vấn đề Vệ-sinh.

Văn phòng đoàn Ánh Sáng
28, phố Richaud — Hanoi

(Tiếp theo trang 10)

— Thế nào? Buông chưa? Chưa à?

Hắn đá thêm một chiếc nứa. Anh trai hoảng ục như người sặc nước. Nhưng hắn đã buông lưỡi dao, tóm được chân Trương A.

Một cuộc vật đứng rồi rít, không khoa học, bắt đầu.

Mặt trướng A. hốt hoảng, không hung hăn nứa.

Con dao rơi xuống đất.

Cho đến lúc họ rời nhau ra, từ nhiên rời nhau, cùng đứng nhìn nhau, cùng nhìn thở.

Rồi trướng A. nhặt dao, liếc vào gan bàn chân, đè lau đất vẩy máu. Hắn lườm anh trai:

— Hiểu chưa! Anh nè cái thẳng bồ em, nên anh mới cho em ném súng dao! Còn hắn nứa, anh sẽ cho soi... lưỡi dao!

Anh trai nhô cả đầu lẩn ngực về phía trướng A.:

— Thẳng bồ anh có được không? Họ sắp đánh nhau đến án mạng lẩn nứa, nếu không có cụ nhất, lom khom bước đến, gật gù nói:

— « Thái bường » có khác, các cậu rồi hơi thật!

Rồi từ nhiên quát lướng lên:

— Mẹ! muốn « ngứa » nhà pha cả lượt đầy phòng?

Tôi nhìn cụ: một người gầy gò đã sống nhiều năm quá, nhưng ăn ít, sung sướng ít. Một bộ mặt già xạm, chỉ còn da bụng nhụng, rắn thành lớp nõe đè lên lớp kia. Hai con mắt ướt nhoèn, cặp môi mỏng, gần lẩn với da.

Cụ áu yếm nhìn tôi một cách « bẽ trên » và sắp sửa cười. Như tỏ rằng đã có thề tác oai được, cù săn lồng tác phúc ngay.

Tôi tin lời ông K. bắn về những « mot giá » trong dân.

Họ không quên một dịp nào để nhắc rằng họ là người trên, trừ lúc vào huyện. Thật là nứa nhún nhẩn, vừa phản miếng, hai đặc tính, đặc Tao-Tháo...

Những « thuyết » của Trương A.

Chúng tôi, bốn người, ngồi kin

LÀM DÂN

một lão huyện hiếc nào đó.

A. cười bắn cả đậu ra:

— Nhán bao nhiêu! Thú vị bao nhiêu! lại vô số việc ngoại: tôi rửa chân cho quan ông, đi gọi con sen cho quan bà. Ngày lấy vai làm kiệu cho các cô các cậu, hay thỉnh thoảng chia mui ra cho các cô các cậu báu một cái. Lắc rồi ra cồng huyền khoe cái sang của quan bà với mấy cô gái làng, nếu không ra lòe mấy anh tòng lý.

« Dù thế nào, chú ạ, nó còn được cái tiếng là « cậu » từ nhà quan. Nếu lúu ra, lại có thè giàu được nứa!

A. nhìn về phía tôi, hai lỗ mũi hắn nở to ra:

— Trên có ông Phó, cháu xin lỗi hai ông. Ở làng này, làm « xếp » tuân, chỉ có nhà cháu mới cảng nồi. Thủ hỏi đã anh nào chịu được một lúc hàng chục cái gác nén vào lưng, lại cho được ngàn ấy chiếc gác vào đầu một thằng khác? Trong thằng máu, mà « mo phủ » tù! Hay là, một mình một búa tăm xét ngắn bằng cái quạt mà đánh bat cả một làng người ta dì được!

Hai mắt A. lím dim, hắn đang như lẩn tìm một thứ khoái trong việc đã qua:

— Làm xếp tuân, đối với những anh cứng cỏi, là cứt nện cho mềm cõi. Còn đối với những anh có thể lực một chút? Hết có việc lôi thôi, là đến tận nhà nó, tự đám vào gác mình một nhát, rồi nằm ăn vạ đó. Nó không tù, thi nó cũng hết nghiệp!

A. mở to mắt, trịnh trọng nói:

— Đâm vào gác, bầm, không bao giờ chết được ạ! Có phải là dễ khống? Nhưng mà lại hóa khó đỡ!

« Thưa hai ông, dẽ mỗi lúc đă cai quản được một lũ giặc đánh không chết, như tuân làng này!

(Còn nứa)

Trọng-Lang

CẨU Ô

Tìm việc làm

Trẻ tuổi, dừng đản, đang học năm thứ tư ban thành chung, muốn tìm một chỗ dạy học tư trong mấy tháng hè sắp tới.

Hỏi M. Bùi duy Rinh, 29 Emile Nolly Hanoi (Gác trong)

Đứng đản, châm chỉ, có bằng S. H. P. V. muốn tìm một việc làm ở Hanoi (bán hàng hay đi thu tiền) miễn là đủ sống.

Hỏi M. Lương Đức Xương, 29 Emile Nolly Hanoi.

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE SOIE-POUSSE
2, Rue Nguyen-Trung-Hiep
HANOI

?? 1936

XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đơn,
Dùng xe « AN THAI » chẳng
còn có gì.

Có bán dù cát: Vải, Silk, Lốp
và đồ phụ tùng xe truy.

Tại 158, Đường cầu Cầu Đông
(158 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 326

Dr CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại-Học-Bưởn-Paris

Nguyễn Trung-ký bệnh-viện

quản đốc chagren tri

Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

Khám bệnh

Sáng 8h đến 11h30, chiều 8h đến 6h

Khi cần kíp mời về
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI - HUNG

(Tiếp theo)



IX

ÔNG ôm dã hòn hai
tuần lẽ.

H Chiều hôm nay
cũng như mọi
hôm, nàng mong

Tý đi học về để mang báo hằng ngày lên gác cho nàng. Nàng không dám gọi vú Hà hay thằng Thả để sai làm việc ấy. Từ hôm bà phán thấy bệnh nàng trầm trọng sợ lây sang hai con, bắt đón buồng kho ở trên gác cho nàng nằm thì nàng sống cách biệt hẳn mọi người. Một ngày trừ vú Hà hai lần bưng cơm lên, nàng chỉ còn gặp mặt Tý chiều chiều mang báo hôm trước cho nàng đọc, và thỉnh thoảng đến bên giường hỏi thăm.

Trong hai đứa em xua kia vẫn thù ghét nàng và vẫn bị nàng thù ghét, nàng đã được hồn lồng Tý. Có nhiều lúc nàng tưởng Tý yêu nàng nữa. Không phải nàng đã lấy lòng Tý để mong dì ghê nghĩ lại mà thương hại nàng hay ít ra cũng để cho nàng được yên thân. Không phải. Sự yên thân chỉ hy vọng ở nàng. Nàng đã nhận thấy, đã hiểu rõ rằng chỉ khi nào chính mình quả quyết để cho miuh yên thân thì mình mới được yên thân: Sự bình tĩnh của tâm hồn không ai có thể cho mình cũng không ai có thể cướp của mình được. Nàng còn nhớ một hôm bỗng dung nàng cảm thấy sung sướng, — cái sung sướng hồn nhiên mà người ta thường vui có. Giữa lúc ấy bà phán thét mắng dãy tớ om xóm, cốt để chửi cành nàng và làm cho nàng khóc sở. Nhưng nàng vẫn rứng rưng, như không để ý tới, như không nghe thấy gì hết. Ngày nay không những nàng không nghĩ để tìm nghĩa xa xôi những câu bóng gió của

dì ghê mà những lời sâu cay độc địa dì ghê nói thẳng vào mặt nàng, cũng không làm cho nàng động lòng nữa.

Vậy nàng từ tể với Tý và Thảo là chỉ vì nàng muốn tự tể, chỉ vì nàng đã nhận thấy khi nào mình tốt, tốt với khắp mọi người, cả với người thù thì mình sung sướng, thì mình bằng lòng mình, thì tự nhiên sự bình tĩnh sẽ thẩm sâu vào trí não vào tâm hồn mình. Xấu bụng, ác nghiệt, thù hận, làm cho kẻ khác khổ sở, mình có được lợi lộc gì đâu! Điều ấy, nàng đã nhiều lần nghĩ đến và nay trên giường bệnh, tâm trí nàng nhọc mệt nhưng sáng suốt hơn lúc khỏe mạnh, càng thấy rõ rệt lắm. Những sự xảy ra, những lời nói, việc làm hằng ngày của bà phán và những người sống chung quanh nàng mà trước nàng không lưu ý tới, lúc này, như bỗng hiện thành hình, tự cuốn « phim » đem chiếu trên màn ảnh. Vì thế, nàng nhớ lại tướng tận những hành vi ngôn ngữ của dì ghê, nhớ lại không phải để oán ghét nhưng để nghĩ đến tấm lòng tốt mới có và sự sung sướng mới có của mình.

Một hôm, — nàng nhớ cả là một hôm thứ ba — nàng giảng cho Tý một bài học luận lý « Bồn phận của chúng ta đối với tôi tớ ». Nàng cũng chỉ dịch nghĩa bài chữ Pháp, và thỉnh thoảng chèm một câu thi dụ cho Tý dễ hiểu. Nhưng bà phán đứng ở bên nghe thấy cho là nàng nói cành mình. Tức thì bà bước vào phòng, cười mỉm bảo Hồng:

— Tử-tế, dã dãi quá với tôi tớ để chúng nó bợm đỡ giàn gái thi cửa nhà còn ra sao nữa.

Hồng ngừng lại nhìn hai em,

rồi dịu dàng nói :

— Em đã hiểu chưa?

Tý nhanh nhau đáp :

— Đã. Chị giảng thế thì ai không hiểu.

Hôm ấy, không những bà phán ghét Hồng, mà bà còn giận lây cả Tý nữa. Bà gọi con đến buồng để dạy nghiêm : « Ở trường thầy giáo không giảng nghĩa cho mà hay sao mà mày phải nhờ đến cái con giời đánh ấy? »

Hồng mỉm cười khi được Tý thi thầm thuật lại cho nghe lời nói của dì ghê! Và bây giờ ôn lại câu chuyện, nàng vẫn không giữ được cái mỉm cười thương hại : « Những kẻ ác, những kẻ xấu bụng không bao giờ sung sướng được! Họ luôn luôn chỉ những cảnh lòng, với túc tội! »

Qua kính cửa sổ, ánh hoàng hôn một ngày đông khô ráo, chiếu bóng gợn nước sông Tranh lên trần nhà. Những màu cầu vồng chạy đuổi nhau. Thỉnh thoảng bóng đèn một cái xe tay lướt qua trong một chớp mắt. Hồng vừa tờ mờ ngắm nghĩa cái cảnh tượng sắp tàn ấy, vừa suy nghĩ miên man đến chuyện đời. Bỗng nàng rùng mình. Một luồng gió mạnh vừa thổi bật mảnh giấy nhật trình gián che lỗ hổng của mảnh kính vỡ. Vội vàng Hồng kéo chăn trùm kín đầu, và nhắm mắt cố ngủ vì nàng đã thức hai ngày và một đêm liền. Nhưng nhắm mắt Hồng càng trông thấy rõ những người, những vật thường gặp và những việc đã xảy ra hằng ngày: Một bàn tò tóm hiện bật lên như một bức tranh

khắc nổi với những màu sắc sô, trong đó cử động ba người đàn bà: bà phán, bà phủ và bà đốc.

Bà đốc! Hồng cố tìm hiểu vì sao bà ta lại ghét mình. Chẳng lẽ chỉ vì bạn mà ghét lây con chông của bạn! Không một lần nào Hồng được bà ta nói với những câu dịu dàng hay thẳng thắn: bà ta không cần nhẫn gắt gỏng thì cũng ý tứ mỉa mai. Vào khi nào Hồng bị dì ghê mắng hay nói xấu thì thế nào bà ta cũng để thêm vào.

Còn bà phủ, Hồng không biết bà ta có những ý nghĩ gì về mình, cũng không rõ vắng mình thì bà ta có xui xièm dì ghê điều gì không. Nhưng chỉ trong thấy cái bộ mặt kín đáo và nghe những câu « quan lớn phán có xoi không, bà lớn phán bốc hộ xin một cây cung đủ kho chịu rồi. Lại cái cười của bà ta nữa, cái cười hở hai hàng lợi của bà ta, sao mà ghê sợ thế! Ghê sợ cả cái giọng bồi hột của bà ta: « Cô Hồng đấy à? Lâu nay cô có dì Hà-nội thăm cô phán Căn không? » Mỗi khi nghe thấy câu hỏi ấy, Hồng chỉ lì nhí đáp lại một tiếng « không », rồi lảng ngay vào nhà trong, để khỏi phải trông thấy cái nhìn chế nhạo của bà đốc và cái lườm dữ tợn của dì ghê.

« Đàn bà! »

Tiếng oán trách ấy như ở tráy linh hồn thoát ra. Biết bao người đàn bà ghét Hồng như quân thù quân hận! Thấy nàng qua, hai bên hàng phố họ chỉ trỏ. Gặp nàng, họ quay mặt đi, có khi họ nhồ bợt nữa. Mà nàng

PHÒNG TÍCH

CON-CHIM



1 là : Cơm no rượu say vội ham tính giục
2 là : Ăn no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay
nên bị bệnh gọi là **Phòng-Tich**
Khi đây hơi, khi tức ngực, chân cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi ợ bụng khó chịu, khi đau bụng nỗi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mệt mệt, buồn bã chân tay, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thang dễ chịu hoặc khởi ngay.
Liều một bát uống Op25

Liều hai bát uống Op45
VŨ - ĐÌNH - TAN

Ấn từ kim tiền năm 1926

18 bis, Lachtray HAIPHONG

Dai-ly phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HA 13 hàng Mã (Cuivre) - HANOI

Dai-ly phát hành khắp BẮC-DƯƠNG: NAM-TAN 100 Phố Bonnal, HAIPHONG

Có linh 100 Đại-ly khắp HANOI và

các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ, và CAO-MIỀN, LAOS

có làm gì họ đâu ! Nhiều lần nàng đã muốn bảo vào tận mặt họ rằng họ ác, họ xấu, rằng lòng vô nhân đạo của họ còn đáng bỉ, đáng khinh bỉ mắng tinh lảng lơ của nàng, nếu quả thực nàng lảng lơ như họ tưởng hay cố ý tưởng thế.

Còn bọn đàn ông thì chẳng rõ họ có khinh bỉ nàng không. Mấy ông trưởng phò gặp nàng vẫn lễ phép chắp tay chào. Còn ông giáo Huyền thi thoảng trông thấy nàng đã cất mũ ngả cái đầu bồng và nhoè miệng cười tinh. Có lẽ cái sắc đẹp của nàng đã làm cho họ cảm động mà không kịp nghĩ đến cái « nét xấu » của nàng chẳng ? Vì không bao giờ nàng tin được rằng họ có lòng trắc ẩn. « Minh thử xấu người xem họ sẽ cư xử với mình có ác gấp mấy bọn đàn bà không ? »

Hồng nghĩ đến việc xảy ra năm trước : một thiếu nữ, một đêm trăng, nói chuyện với tình nhân ở trong sân trường nữ học, bị bọn đội xếp và viên quản phổ bắt giải phu. Mãi sáng hôm sau cha mẹ người khổn nạn mới vào được phủ đê xin con về.

Hồng bật buồn cười khúc khích trong chán : « O đây sao mà người ta trình tiết đến thế ! »

Bên phòng ông phán bà phán có tiếng giầy mà Hồng nhận ngay được là tiếng giầy lê gót của di ghê. Từ hôm nàng ôm đã hai lần bà vào buồng thăm nàng, mỗi lần hỏi được một câu : « Thế nào, hôm nay có đỡ không ? » Nàng chỉ lo bà lại vào thăm một lần thứ ba nữa. Nàng lắng tai chú ý, và vui mừng sung sướng khi nghe tiếng giầy thông thả xuống thang gác...

Rồi nàng hé chấn ra nhìn : Trời sắp tối rồi. Những làng và ruộng ở bên kia sông đã lờ mờ bắng phẳng trong ánh chiều tà. Trên sông mấy cột buồm cao. Hồng toan ngồi dậy để ngắm mặt nước sông, thì chợt nghe có tiếng giầy rón rén ở phòng ngoài. Ôm, nàng thính tai hơn lúc khỏe và nhiều khi đêm khuya nàng nhận cả được

tiếng róc rách se se của nước sông Tranh mà nàng vì với tiếng thi thăm trò chuyện.

Nàng sợ hãi nghẹn Thảo : di ghê thường sai Thảo dò thám nàng, nàng vẫn biết. Đã bao lần nàng nghe thấy động ở cửa buồng và tưởng như trông thấy hai con mắt đen láy của Thảo nhòm qua lỗ khóa.

Bỗng cánh cửa từ từ mở. Hồng vội hỏi :

— Ai đấy ?

Tiếng Tý đáp :

— Em.

Hồng mừng rỡ :

— Em đây à ! Sao hôm nay em đi học về trễ thế. Em có cầm bao lên cho chị đấy chứ.

— Có, nhưng tối quá rồi, chị xem sao được ? Hôm nay em đi



đá bóng nên vẽ muộn.

— Thế à ? Cám ơn em nhé ! Chúc có đèn, chị sẽ xem.

Tý ngồi xuống thành giường hỏi :

— Chị có đỡ không ?

— Cũng dễ chịu vì hôm nay không lên cơn.

— Để thường chị sốt rét cách nhật.

— Chính thế, chứ còn dễ thương gì nữa. Chắc chắn là paludisme.

Tý suy nghĩ :

— Paludisme là sốt rét rừng phải không chị ?

— Phải đấy, em à.

— Nhưng ở đây có rừng đâu mà chị mắc bệnh ấy ?

Hồng cười :

— Gọi sốt rét rừng cho tiện chứ ở đây cũng có thể mắc được. Giống muỗi anophèle mang bệnh di khắp các nơi.

Tý yên lặng kinh phục nền học vấn và sự biết rộng của chị.

— Bài tình của em đã chấm chưa ?

— Đã. Cả lớp có mỗi mình em làm đúng.

Hồng cười :

— Thế à ! khá nhỉ !

Tý cũng cười :

— Chị làm hộ em, chị lại còn khen. Bài tình khó quá.

— Có chuyện gì lạ không, em ?

— Không.

Tý trả lời lơ đãng vì còn mãi nhìn quanh phòng để tìm xem giờ thời từ đâu vào.

— Ở đây lạnh quá, chị à.

— À, chị quên bỗng mất. Chị đương mong em về để nhờ em giàn lại hộ tờ giấy kia bị gió thổi rách.

— Đầu, chị ?

— Ở cửa kính ấy.

Tý đứng dậy :

— Được, để em giàn. Hồi đây rồi.

Tý móc túi lấy ra một miếng keo, giờ lên khoe chị. Hồng cười vui vẻ :

— Rõ tích cốc phòng cơ, tích y phòng bàn !

Tý dỗ ra đĩa ít nước còn thừa ở trong cái chén đặt trên mặt bàn, Rồi vừa chăm keo phiết vào khung kính vừa nói :

— Hôm nay em nhận được thư của anh Yêm. Anh Yêm cũng biết chị ôm, dặn em phải chăm nom cho chị.

Hồng cảm động úa nước mắt, nắm yên lặng nhìn Tý.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

Sắp có bán

Gia Đình

của KHÁI-HƯNG

Trong Tự Lực Văn Đoàn
ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Une Peau Nouvelle

Blanche et Veloutée —

—en
3 JOURS

PREMIER JOUR

TROISIÈME JOUR

Les Pores Dilatés et les Points Noirs

DISPARUS POUR TOUJOURS !

LES fâcheux points noirs, les boutons, les imperfections, les râches écailles de la peau, un teint terne, tout cela provient de pores dilatés pores obstrués par des impuretés graisseuses que ni savon ni eau ne peuvent enlever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Pénétrant instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et râche. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchie. Les lignes de fatigue, l'aspect laid et le luisant du nez sont complètement supprimés. Tonique, astreigante, nourrissante. Contient maintenant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive prédigérées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible—impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA : Si vous avez des rides, les muscles du visage affaissés, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des cellules cutanées profondes de jeunes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions voulues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou remboursé.

AGENT : 1 Marché A. Rechat et fils

56, Bd Gambetta Hanoï

Nhà thuốc hay nhất Đông - Dương

Khi có bệnh, chẳng nên tin quảng cáo mà mua thuốc lầm xắn ở gần nhà vì thuốc như thế đâu có hợp với bệnh, với tuồi của mình ở nước văn minh, người có bệnh bao giờ cũng phải hỏi ông thầy rồi mới mua thuốc. Bà con, anh em gần xa, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu, khi mắc bệnh, hãy viết thư cho KỲ BIỀN DƯỢC PHÒNG do 10 vị y học sĩ Trung-kỳ, đã năm đời làm thuốc, ngoài 40 năm kinh nghiệm, đã theo học vị thành thuốc Hải thương lân ông, xưa nay vẫn trị bệnh cho các nhà danh gia vọng tộc, mới được chính phủ biết tài cho dựng nên đề trù nặn lang băm. Thuốc gì cũng chỉ 1p. một tember, nhất là bệnh lậu, giang-mai, bệnh dân ông, dân bà, con nít, cũng tính 1p. cả cho dễ mua. Có làm ra một bộ sách dày học thuốc có 10 cuốn lớn, giá mỗi cuốn 1p, ai muốn mua mấy cuốn thì gửi thư tới.

Thu mua thuốc, hỏi bệnh, mua sách xin để :

Monsieur le Directeur du KỲ BIỀN DƯỢC HÒNG

N° 167, Rue Frère Louis — SAIGON

VIỆN ĐÔNG LẬP BỘN

Hội Đông-Pháp vở danh hồn vốn 4.000.000 phật lăng, một phần tư đã góp rồi. Công ty hành động theo chiết khấu ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419.

Món tiền lưu trú: 858 550p71

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỘN
TỔ NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỘN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN**

TỔNG CUỘC Ở HANOI

32 Phố Paul-Bert—Giáy nói số 892

QUẢN LÝ Ở SAIGON

68, đường Kinh-Lăp — Giáy nói số 21.03

Số tiền mà bạn lội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu tính đến cuối tháng Février 1938 là:

813.289\$22

Những số trúng ngày

KỶ SỐ SỐ THỨ NĂM MƯƠI SÁU

28 MARS 1938

xổ hối chín giờ sáng tại số Quản-lý ở 68, đường Kinh-Lăp (Bd Charner), Saigon. Do ông Baptiste Mogenet chủ đồn điền ở Tayninh, chủ-tọa, các ông Lê-kim-Bang thư ký thương hàng hưu-trí ngạch Buu-diện ở Gia-dinh, Bùi-quê-Thanh, chủ đồn điền ở Thudaumot và ông Nguyễn-văn-Bay, nghiệp chủ ở Salgon dù tọa

Những phiếu
trúng số
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số quay ở bánh xe ra: 2124-649-61-1468-2557-2959-846-49-1324-1387-826-2549-443-186-1476-142-142.

3.649	M. Vo-van-Vang, Hương-sư, Tân-Đức, Tana	phiếu 400p	400\$
17.959	M. Pham-van-Gia, Cựu lý-trưởng làng Mỹ-Lộc, Cầm-khé, Kiến-An, phiếu 400p	400.	1.000.
18.846	M. Pham-xuan-Thao, Tài-xế, Quang-nai phiếu 1000p	1.000.	
25.324	M. Nguyễn-nhật-Liên, Ty rượu, Kim-Thanh, Haiduong, phiếu 400p	400.	
30.826	M. Nguyễn-van-Xuân, 60 phố Lò đúc, Hanoi, phiếu 1000p	1.000.	
39.186	M. Bang-hoa-Hanh, Thủ-ký sở Hỏa-xa, Hanoi, phiếu 400p	400.	
43.476	M. Jean Conti, Kỹ-sư ở Cảnh-nông, Hué phiếu 1000p	1.000.	
51.142	Phiếu này chưa phát hành.		

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bộ phận

Những số đã quay ở bánh xe ra: 8453 - 7564

Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì thời không chơi

họ nữa.

Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì thời không chơi

họ nữa.

Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra: 1230-443-1075-1325-2616-716-1949-1954-726-2365-2762-1355-1014-841-1944-926-1139-2247-925.

M. Lưu văn Tao, học sinh, Chợ Hè, Ha-tinh Pu 200p.

289\$

Phiếu này không phát hành.

Lần mở thứ ba: Khởi phát đóng tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số miễn trừ giá kệ ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kệ ở cột thứ hai.

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2276-2766-2190-574-234-2390-1549-765-1153-2647-535-658-281-2685-1436-1705-845-676-2947.

M. Mr. Quan thi Ca, buôn bán, 41 phố Hàng Đường Hanoi phiếu 200p.

200p00

115p80

M. Nguyễn văn Thành, Thủ-phái, Thành-Miền, Hai-dương phiếu 200p.

200.00

115.00

M. Alexis Lan, kỹ sư, Saigon Pu 200p.

200.00

290.00

M. Nguyễn Hy, làng Xuân Hòa, Nghè-an phiếu 200p.

200.00

107.00

Phiếu này không phát hành.

Khi trúng số thì chủ vé có việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay dù số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 Avril 1938, hồi 9 giờ sáng tại số Tổng-cục số 32 Phố Tràng-Tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đề dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát?

Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bồn hối từ lúc mới mua vé

VÉ TIẾT - KIỆM MỚI" được lãnh 50% vé tiền lời

Người chủ vé gãy vốn bằng cách gộp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé minh trùng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, bay cùng lâm đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan chủ vé còn được hưởng thêm tiền lời càng ngày càng tăng lên

Ví dụ: gộp mỗi (một số vốn có bảo đảm tháng 30\$ để gãy) ít nhất là 12.000\$

20. 8.000.

10. 4.000.

5. 2.000.

2.50. 1.000.

1. 400.

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le gout au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages 0p09

Boîte de 100-copies doubles, beau papier 1.09

Ramette de 100 — quadrillé multiple 0.70

Plumier laqué, couvercle chromes 0.00

Compas « spanoplica » : 15 et 4 pièces 0.65 à 0.85

— plats nickelé reversible double usage 1.00

— plats nickelé en pochette 0.10 - 0.63 à 0.98

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.49

Catalogue des articles scolaires sur demande

L.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE

HANOI — HAIPHONG

ĐÈN MĂNG-SÔNG
COLEMAN

Hiệu đèn măng-sông có bơm lót nhất bên Huê-ky. Sáng nhất, chắc chắn để dùng.

Đèn Coleman có 2 cỗ sáng :

200 — 300 bougies

300 — 600 bougies

Có thể dùng dầu xăng, có thể dùng dầu hỏi.

Manchon — Măng-sông Coleman nhän xanh.

N° 999 200-300 bougies

N° 1111 300-500 bougies

300 - 500 bougies

Có trữ bán nơi :

Lê huý Lê, 76, Rue des Paniers
Đặng văn Tốn 29, Rue du Coton
Quảng hưng Long, 79, Rue des Paniers

Hội cần dùng nhiều đại-lý có dủ tư cách.

ĐI HỘI CHỢ HUẾ KHÔNG MẮT TIỀN

Nên đi thăm Hội chợ Huế (15-4-38 à 26-4-38) liên dip di xem lăng lâm và dự nhiều cuộc diễn kinh trọng thể. Nếu muốn được lãi tiền lầu
xa xin mời lại thăm gian hàng thuốc HỒNG-KHÈ số 69. Các thứ thuốc đều bán giá quảng cáo.

SÂM NHUNG BỘ HỒNG KHÈ. — Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị
ăn ngon mèng, ngũ yến giắc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuần, uưu tiền trong, khôi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy
trắng dương cỗ khí, tinh đặc, trong khi phòng-sự không thấy nhẹ mệt. Nếu ai có bệnh dì-tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyệt
tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều, sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, hoặc ra khí hư (bạch đái) cũng khỏi. Bà nào noài con thi
sạch cam sài bồ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phái lão ấu nếu ai cần phải bồi bồ súc khỏe thi không còn có thứ thuốc bồ già bay bằng thuốc Sâm-Nhung Bách-
Bộ Hồng-Khè này. Thuốc thơm ngọt dễ ăn ; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối trê con
mỗi lần ăn nữa viên, nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p00 (4 viên).

THUỐC HỒNG-KHÈ số 47. — Thuốc Tráng-Dương Kiên-Tinh đại bồ thận Hồng-Khè số 47 chè bằng Hoàng-hoa ngũ-phiêu, Hải-cùu-thân, Yến-quảng, Sâm
Nhung, với các vị thuốc vừa bù vừa ngọt. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu « bắt lực », « liệt-dương » được mãn-tuyệt, để thụ thai.
Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời
nói trên đây, các ông các bà cứ dùng thử một gói 0p25, sẽ thấy phòng sự khỏe mạnh lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút
nhẹ mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiên tinh, sinh khí chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p. mỗi gói dùng được một ngày giá 0p25.

THUỐC « CAI HỒNG-KHÈ ». — Không chôn lẩn chất thuốc phiện nên ai cai cưng có thể bỏ lẩn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống
nặng hết 5p, 6p, là bỏ hẳn được, nếu sai nhỡ, xin trả lại tiền gấp đôi.

THUỐC PHONG TÍNH HỒNG-KHÈ. — Giáy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khè chữa những người lang lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay
quả thấy ứng nghiệm, vì bỗng đến Hồng-Khè thi ai cũng nghĩ ngay đến thuốc lâu và thuốc giang-mai ; ai bị lâu không cứ mời hay kinh niêm uống thuốc lâu Hồng-
khè số 30 mỗi hộp 0p60 cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ này, mời hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khè số 14 cũng
khoái rút nọc một cách êm đềm mà không hại sinh dục (nỗi kinh giá 0p10) lên klip các roi đầu dây cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÈ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có 100 món thuốc bắc lín, cao, can-ga truyền và kinh nghiệm, chế sẵn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp An-
Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-ko, Cac-nê-én. Dùng đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng
và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khè bày Hội-chợ Haiphong năm nay được quan Toàn-quyền và quan
Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tố lời khuyễn khích, và được thưởng « Bội tinh vàng ».

NÊU TA CỨ RẮC RỐI VỀ...

nhân duyên...



công danh xự nghiệp...

vợ con, của cải...

bệnh tật, mồ mả...

thì mau ký một chữ bằng quốc ngữ (hay chữ hán
cùng được) viết tên mình và tuổi kèm theo ngân phiếu

7 hào hoặc 12 tem 6 xu vé cho

Mtre Khanhson — 36 Jambert, Hanoi

Mau xem đi, vì tháng Octobre này Mtre Khánh-Sơn đã qua Pháp rồi...

MẮT

Có trước nhất ở Đông-Dương :



Lâu trong 5 ngày
CHỮA KHOÁN 100%. KHỎI HÀN
KHÔNG HẠI SINH DỤC — KÍN ĐÁO

ĐÔNG DƯƠNG Y VIỆN

32 Rue de la Citadelle

CHỮA KHOÁN VỀ MẮT

90 phần 100 người Nam bị bệnh đau mắt. Còn gì vướng víu, khổ chịu, nhức nhối cho bằng bị cái bệnh hiểm nghèo ấy. Có người con người, đỗ ngẫu lầu mảng, mộng kéo lén. Có người sờ lì bì vài ngày trở nên thông minh. Trong lúc ấy vội vã mua bậy thuốc bắc cứ ở đâu theo lời giới thiệu, thuốc không hợp với bệnh, tra vào lúc là làm một việc hổ dồ nguy đến đời của mình. Đầu đau nhẹ đến đầu cũng không nên khinh xuất bồ 2, 3 xu ra mua thuốc nhảm. Phải hỏi ngay lương y ở Y-viện, nhất là Y-VIỆN ĐÔNG-DƯƠNG rồi theo lời chỉ bảo rất rành mạch vì có lương-y chuyên môn riêng chữa về mắt, am tường hết các chứng xẩy đến hai con mắt, như thế mới chắc chắn cho bệnh nhân được. Nào những ai bị sáu mắt ăn thành vành đố quanh mi, ngứa ngáy, vướng víu, luôn luôn đốt hay nước mắt làm cho mắt ăn mắt ngủ? Nào những ai đã bị lâu năm mà ba bao nhiêu lần thay đổi ông lang vẫn chịu cái tội nhìn không rõ, trông nhòe nhoẹt? Lại ngay ĐÔNG-DƯƠNG Y-VIỆN mà chữa khoán. Bắt cứ nặng, nhẹ, lâu hay mới. Bệnh nhân từ nay rất yên trí đã có lương-y ở ĐÔNG-DƯƠNG Y-VIỆN xuất hiện với cái tài chắc chắn, với thuốc hiệu nghiệm vô cùng, nhận trọng trách chữa cho bệnh nhân khỏi hẳn, khỏi mãi, mắt đẹp lên và trong suốt, chỉ tra, rửa hôm trước, hôm sau đã thấy bệnh rút 9 phần 10 rồi. Lần đầu tiên một y-viện ở nước ta nhận chữa khoán về mắt đáng tin cậy vô cùng.

PHƯƠNG PHÁP BÀI TRỪ BỆNH HO

Bệnh ho sinh ra bởi nhiều nguyên nhân : ngoại cảm lục tà, nội thương ngũ tạng, ho có đờm, ho không đờm, ho ra máu, đờn óng ho, đờn bà ho hay con nit ho. Nếu mỗi chứng ho đều có phương thuốc trị riêng thì bệnh sẽ hết rút, kiến hiệu nhẹ nhàng. Xưa đây các thứ thuốc ho của các bậc danh y tiền bối chế ra có một phương thuốc gồm trị đủ các chứng bệnh ho như vây là trị phiệu, chờ không phải trị bồn, uống vào đỡ mà bệnh không khỏi rút, làm cho người bệnh thất vọng vì chứng ho dày dưa lâu ngày. Nếu để lâu còn e « Cửu khái thành lao ». Y-học-sĩ Võ-Văn-Vân nhờ được sự lịch tri, thí nghiệm lâu năm chế ra sáu phương thuốc. Bệnh nào uống theo thuốc ấy phân biệt tùy chứng định phương, dùng thuốc bồ trị gốc, thuốc ho trị ngọn thì dầu ho lâu năm nặng nhẹ thế nào cũng có thể trừ tuyệt dăng.

1.) **BỒ PHẾ CHỈ KHÁI TÂN số 4** — Gồm trị các chứng ho, bởi tai phổi yếu và nóng, hoặc ho phong, ho cảm, ho có đờm, hoặc đêm ho nhiều, ngày ho ít, hoặc đêm ho ít ngày ho nhiều. Hoặc đờn bà có thai hay kinh nguyệt không đều, hay ho hậu sản, dùng thuốc này hiệu nghiệm như thẩn. — Mỗi lọ 0\$10.

2.) **NHI KHOA CHỈ KHÁI TÂN số 18**. — Thuốc này riêng cho con nit dùng, tánh chất hòa bình, giải nóng, trừ ban, bắt luận ho phong, ho gió, ho cảm, gốc ban chưa rút, tỳ yếu sanh đậm mà ho, dầu lâu năm nặng nhẹ thế nào cũng hết tuyệt. Bách phát bách trúng. — Mỗi lọ 0\$10

3.) **PHỤ KHOA ĐIỀU HUYẾT CHỈ KHÁI HOÀN số 19**. — Tại kinh nguyệt không đều, hoặc bởi hậu sản, huyết điều ra ít khi hư ra nhiều, trong minh nóng nảy, ăn ngủ không được, tay chân nhức mỏi, tim yếu phổi nóng, hay người trên 50 tuổi, đường kinh hết rồi, khi trước có đường kinh không được tốt nên giờ biến sanh nhiều bệnh mà thành ho dùng thuốc này được bồ huyết, ăn ngủ được, trong minh mạnh mẽ. Thực là một phương thuốc đã thí nghiệm lâu năm trị các chứng bệnh ho cho các hạng phụ nữ phù hợp vô cùng. Ho từ nửa tháng trở lên hãy nên uống.

Mỗi lọ 5 viên 0\$80 (không kỵ thai).

Kỳ sau chúng tôi sẽ xin nói tiếp về các nguyên nhân bệnh ho của đờn óng, ho khan không đờm và ho ra huyết.

VÕ VĂN VÂN DƯỢC PHÒNG THUDAUMOT

CHI CUỘC BẮC-KỲ :

Hanoi

Haiphong

86, Rue du Coton — 11, Rue des Cuissos;

75, Rue Paul Drumer

TỔNG ĐẠI LÝ : Hadong 27 Bd de la République, Haiphong 17 Maréchal Foch, Namdinh 169 Paul-Bert
Vĩnh 39 Maréchal Foch.

Khắp các tỉnh trong cõi Đông-Pháp đều có bán, từ thành thị đến thôn quê.